



**TÀI LIỆU HỘI THẢO**

**PHIÊN TOÀ TRỰC TUYẾN -  
XU HƯỚNG TẤT YẾU VÀ  
NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA  
CHO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO  
CÁC CHỨC DANH TƯ PHÁP**

**05 - 2022**

## CHƯƠNG TRÌNH HỘI THẢO

### “Phiên tòa trực tuyến - Xu hướng tất yếu và những vấn đề đặt ra cho công tác đào tạo các chức danh tư pháp”

Thời gian: 08h30 Thứ tư ngày 11 tháng 5 năm 2022

Địa điểm: Hội trường A201, Học viện Tư pháp, Trần Văn, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
08h00-08h30	Đón tiếp đại biểu	Khoa Đào tạo chung nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư
08h30-08h35	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	ThS. Trần Thị Huyền Trang - Khoa Đào tạo chung nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư
08h35-08h45	Phát biểu khai mạc Hội thảo	PGS.TS. Nguyễn Minh Hằng - Phó Giám đốc Học viện Tư pháp
08h45-09h00	<b>Tham luận 1:</b> Phiên tòa trực tuyến - xu hướng tất yếu của hoạt động tư pháp	- Video clip về tổ chức phiên tòa trực tuyến - TS. Ngô Thị Ngọc Vân - Phó trưởng khoa Khoa Đào tạo chung nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư
09h00-09h15	<b>Tham luận 2:</b> Thực trạng tổ chức phiên tòa trực tuyến ở Việt Nam	- PGS.TS. Phạm Minh Tuyên - Giám đốc Học viện Tòa án
09h15-10h00	<b>Thảo luận</b>	Khách mời, đại biểu tham dự
10h00-10h15	<b>Tham luận 3:</b> Kinh nghiệm tổ chức phiên tòa trực tuyến ở một số quốc gia trên thế giới	TS. Đồng Thị Kim Thoa - Phó Giám đốc Trung tâm liên kết đào tạo luật sư thương mại quốc tế
10h15-10h30	<b>Tham luận 4:</b> Những yêu cầu đặt ra đối với hoạt động đào tạo nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư đáp ứng đòi hỏi của xét xử trực tuyến	TS. Lê Thị Thúy Nga - Trưởng khoa Khoa Đào tạo chung nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư
10h30-11h15	<b>Thảo luận</b>	Khách mời, đại biểu tham dự
11h15-11h30	Kết luận và Bế mạc Hội thảo	PGS.TS. Nguyễn Minh Hằng - Phó Giám đốc Học viện Tư pháp

**BAN TỔ CHỨC**

## MỤC LỤC

DANH MỤC	TÁC GIẢ	TRANG
<b>CÁC THAM LUẬN</b>		
<b>Tham luận 1:</b> Phiên tòa trực tuyến - Xu hướng tất yếu của hoạt động tư pháp	TS. Ngô Thị Ngọc Vân	4
<b>Tham luận 2:</b> Thực trạng tổ chức phiên tòa trực tuyến ở Việt Nam	PGS.TS. Phạm Minh Tuyên	17
<b>Tham luận 3:</b> Kinh nghiệm tổ chức phiên tòa trực tuyến ở một số quốc gia trên thế giới	TS. Đồng Thị Kim Thoa	31
<b>Tham luận 4:</b> Những yêu cầu đặt ra đối với hoạt động đào tạo nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư đáp ứng đòi hỏi của xét xử trực tuyến	TS. Lê Thị Thúy Nga	44
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>		53
<b>PHỤ LỤC</b>		
Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến		55
Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến		57

**Tham luận 1**  
**PHIÊN TOÀ TRỰC TUYẾN - XU HƯỚNG TẤT YẾU**  
**CỦA HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP**

*TS. Ngô Thị Ngọc Vân<sup>1</sup>*

**1. Xu hướng hoạt động tư pháp trong thời kỳ mới**

Cải cách tư pháp là động lực để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư pháp trong tương lai, bao gồm hoạt động của Tòa án. Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 đã đề ra mục tiêu: “Xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý, từng bước hiện đại, phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; *hoạt động tư pháp mà trọng tâm là thủ tục xét xử được tiến hành có hiệu quả và hiệu lực cao*”<sup>2</sup> và quan điểm: “... Cải cách tư pháp phải xuất phát từ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ vững chắc Tổ quốc; gắn với đổi mới công tác lập pháp, cải cách hành chính.; phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong quá trình cải cách tư pháp. Các cơ quan tư pháp, cơ quan hỗ trợ tư pháp phải đặt dưới sự giám sát của các cơ quan dân cử và nhân dân. Cải cách tư pháp phải kế thừa truyền thống pháp lý dân tộc, những thành tựu đã đạt được của nền tư pháp xã hội chủ nghĩa Việt Nam: *tiếp thu có chọn lọc những kinh nghiệm của nước ngoài phù hợp với hoàn cảnh nước ta và yêu cầu chủ động hội nhập quốc tế; đáp ứng được xu thế phát triển của xã hội trong tương lai...*”<sup>3</sup>.

Bên cạnh đó, Nghị quyết số 49-NQ/TW cũng đề ra phương hướng: “Hoàn thiện chính sách, pháp luật hình sự và dân sự phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; hoàn thiện các thủ tục tố tụng tư pháp, bảo đảm tính đồng bộ, dân chủ, công khai, minh bạch, tôn trọng và bảo vệ quyền con người. Tổ chức các cơ quan tư pháp và các chế định hỗ trợ tư pháp hợp lý, khoa học và hiện đại về cơ cấu tổ chức và điều kiện, phương tiện làm việc, trong đó, xác định tòa án có vị trí trung tâm và xét xử là hoạt động trọng tâm; xã hội hóa mạnh mẽ hoạt động hỗ trợ tư pháp... Tiếp tục hoàn thiện thủ tục

---

<sup>1</sup> Phó Trưởng khoa Đào tạo chung nguồn thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư

<sup>2</sup> Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*.

<sup>3</sup> Bộ Chính trị (2014), *Kết luận số 92-KL/TW ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*.

tổ tụng dân sự... Đổi mới mạnh mẽ thủ tục giải quyết các khiếu kiện hành chính tại tòa án; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia tố tụng, bảo đảm sự bình đẳng giữa công dân và cơ quan công quyền trước tòa án... *Đổi mới việc tổ chức phiên tòa xét xử*, xác định rõ hơn vị trí, quyền hạn, trách nhiệm của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng theo hướng bảo đảm tính công khai, dân chủ, nghiêm minh; nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa xét xử, coi đây là khâu đột phá của hoạt động tư pháp... Hoàn thiện cơ chế bảo đảm đề luật sư thực hiện tốt việc tranh tụng tại phiên tòa, đồng thời xác định rõ chế độ trách nhiệm đối với luật sư... Nhà nước bảo đảm điều kiện vật chất cho hoạt động tư pháp phù hợp với đặc thù của từng cơ quan tư pháp và khả năng của đất nước... Từng bước xây dựng trụ sở làm việc của các cơ quan tư pháp khang trang, hiện đại, đầy đủ tiện nghi. Ưu tiên trang bị phương tiện phục vụ công tác điều tra, đấu tranh phòng, chống tội phạm, công tác xét xử, công tác giám định tư pháp. Khẩn trương trong một vài năm xây xong trụ sở làm việc các cơ quan tư pháp cấp huyện; nâng cấp các nhà tạm giam theo đề án đã được Chính phủ phê duyệt. *Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan tư pháp*<sup>4</sup>. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “*Cải cách tư pháp, tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội, trước hết là sự gương mẫu tuân theo pháp luật, thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, của cán bộ, đảng viên*”<sup>5</sup>. Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã giao Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII nghiên cứu, ban hành Nghị quyết về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045, trong đó có Chiến lược cải cách tư pháp. Chiến lược này có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của đất nước trong giai đoạn mới, nhất là đối với hệ thống bộ máy nhà nước, bao gồm hệ thống TAND. Đối với lĩnh vực tư pháp, văn kiện Đại hội xác định mục tiêu xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Trong công cuộc đổi mới, hệ thống tòa án phải tiếp tục đẩy mạnh cải cách nhằm thích nghi và đáp ứng tốt hơn yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết trong tình hình mới, cần có những giải pháp cải cách phù hợp với tình hình thực tiễn của đất nước và xu thế phát triển chung của thế giới, trong đó chú trọng xây dựng, phát triển Tòa án điện tử ngang tầm với trình độ phát triển chung của thế giới là một trong những yêu cầu cấp

---

<sup>4</sup> Ban Chấp hành Trung ương (2005), *Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*.

<sup>5</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*.

thiết. Tổ chức phiên tòa trực tuyến chính là cơ sở để phát triển tòa án điện tử hay tòa án số.

Việc tổ chức phiên tòa trực tuyến là thực hiện chủ trương, định hướng của Đảng tại Nghị quyết số 48/NQ-TW và Nghị quyết số 49/NQ-TW của Bộ Chính trị về cải cách tư pháp; Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư ưu tiên chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ mới trong các ngành, lĩnh vực; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII về “...đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thực hiện chuyển đổi số quốc gia...” trong thời gian tới. Đây là cơ sở chính trị quan trọng để Tòa án nhân dân tối cao xây dựng Tòa án điện tử và tổ chức xét xử trực tuyến. Đó cũng là bước đi cần thiết cho việc xây dựng tòa án điện tử, tòa án số, tiến tới xây dựng tòa án thông minh theo tinh thần các văn kiện của Đảng về cải cách tư pháp và ứng dụng công nghệ thông tin. Bên cạnh đó, nhiều vấn đề mới phát sinh do tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và bối cảnh kinh tế xã hội của Việt Nam trong giai đoạn mới cũng đặt ra yêu cầu phải tiếp tục đẩy mạnh cải cách tư pháp để thích ứng tốt hơn với tình hình mới.

Trên thế giới, mặc dù mỗi quốc gia có thể theo hệ thống pháp luật khác nhau, áp dụng mô hình tố tụng khác nhau (như mô hình tố tụng tranh tụng, tố tụng thẩm vấn hay mô hình thẩm vấn kết hợp tranh tụng) nhưng hầu hết các quốc gia đều có quy định hình thức tố tụng là xét xử trực tiếp. Cùng với sự phát triển của xã hội, việc sử dụng các thiết bị điện tử, sử dụng mạng internet trong hoạt động tố tụng diễn ra phổ biến và thường xuyên hơn. Đến nay, phần lớn các quốc gia đều trang bị phương tiện làm việc cho Tòa án và các cơ quan tiến hành tố tụng các thiết bị như camera, máy tính có kết nối internet..., người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng cũng được trang bị hoặc tự trang bị cho mình nhiều thiết bị thông minh, có kết nối internet, có thể hoạt động trực tuyến; hệ thống đường truyền được sử dụng đa dạng, các thiết bị điện tử trong hệ thống cơ quan tiến hành tố tụng được trang bị ngày càng đồng bộ; hệ thống camera được sử dụng phổ biến tại phòng xét xử và trụ sở Tòa án; khả năng sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng ngày càng tốt hơn; mạng internet đã phủ diện rộng với khả năng kết nối nhanh, liên tục... Bởi vậy, ở nhiều quốc gia phát triển, việc ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật trong hoạt động tư pháp nói chung, trong xét xử nói riêng trở nên thông dụng và ngày càng phổ biến. Một số quốc gia đã áp dụng hình thức xét xử trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến

trong các vụ án hình sự, dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại. Theo đó, khi xét xử, Tòa án và các đương sự sử dụng đường truyền riêng có kết nối internet mà không cần phải trực tiếp có mặt tại phòng xét xử. Ngoài ra, có những phiên tòa bán trực tiếp, có đương sự có mặt, có đương sự có thể kết nối trực tuyến qua internet trong những điều kiện đặc biệt. Hiện nay, nhiều quốc gia đã ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin vào hoạt động xét xử, trong đó hệ thống tư pháp với mô hình tố tụng tranh tụng sử dụng phổ biến chứng cứ điện tử, phương tiện điện tử, mã hóa dữ liệu và sử dụng mạng internet trong quá trình thực hiện thủ tục tranh tụng. Từ đó, hoạt động xét xử trực tuyến hoàn toàn hoặc trực tuyến một phần cũng được vận dụng ngày càng nhiều ở các nước châu Âu và châu Mỹ. Phiên tòa trực tuyến với phòng xử án được bố trí phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng, được trang bị thiết bị ghi âm, ghi hình, màn hình tivi, máy vi tính, mạng internet, mạng truyền hình trực tuyến và các thiết bị khác phục vụ hoạt động trong quá trình xét xử hay các phiên họp. Những người tham gia tố tụng sẽ tham gia phiên tòa tương tự như hội nghị truyền hình trực tuyến. Người tiến hành tố tụng ngồi tại phòng xử án của tòa án (điểm cầu trung tâm) và những người tham gia tố tụng ngồi tại phòng xử án của tòa án nơi cư trú (điểm cầu địa phương) vẫn có thể nhìn thấy, nói chuyện trực tiếp với nhau đồng thời thông qua các thiết bị trực tuyến được thiết lập, liên kết với internet và vận hành bởi một phần mềm ứng dụng mà không cần phải tập trung tại một phòng xử án của tòa án như thường lệ. Hơn nữa, với sự cho phép kết nối kỹ thuật của hội đồng xét xử, nhiều người quan tâm đến vụ án có thể theo dõi các thủ tục pháp lý dễ dàng hơn so với xét xử thông thường, nơi số lượng người xem bị hạn chế bởi không gian của phòng xử án.

Ở Việt Nam, nhận thức được tầm quan trọng của công nghệ số trong việc hiện đại hóa hệ thống tòa án và tăng cường khả năng tiếp cận công lý, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao khẳng định, tòa án trực tuyến “là một xu hướng phát triển không thể đảo ngược trong thời đại cuộc cách mạng công nghệ 4.0” và “cần có những chiến lược toàn diện, tổng hợp và dài hạn hơn trong lĩnh vực phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng tòa án điện tử, tiến tới tòa án thông minh trong thập kỷ tới”<sup>6</sup>. Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao và Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp trung ương đã nghiên cứu, xem xét “tạo hành lang pháp lý

---

<sup>6</sup> Nguyễn Hòa Bình, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Bài phát biểu tại Hội nghị quốc tế “*Hoàn thiện hệ thống tư pháp trước những thách thức hiện nay*” được tổ chức tại Bangkok, Thái Lan, nhằm trao đổi kinh nghiệm, tăng cường hợp tác về tòa án và tư pháp của các nước trong khu vực Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, 12-14/9/2018.

để Tòa án xét xử trực tuyến”<sup>7</sup> vì “phiên tòa xét xử trực tuyến là tất yếu”<sup>8</sup>. Theo xu thế chung trên thế giới, việc thực hiện một số thủ tục tư pháp của tòa án trên nền tảng trực tuyến cũng đã được thí điểm trong những năm gần đây và đang xem xét để chính thức áp dụng ở Việt Nam. Hiện nay, phiên tòa trực tuyến đã hiện hữu trong hoạt động xét xử của tòa án các cấp và dần được nhân rộng, trở thành xu hướng xét xử trong tương lai.

Về nguyên tắc, xét xử trực tiếp luôn được coi là hoạt động chính, chủ yếu từ nhiều năm nay với các phiên tòa xét xử theo hình thức truyền thống. Hoạt động xét xử trực tiếp đòi hỏi những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng phải có mặt tại phiên tòa. Vấn đề bảo đảm an ninh trật tự tại phiên tòa được thực hiện bởi lực lượng cảnh sát tư pháp. Phiên tòa trực tiếp khiến việc xét xử được thực hiện trực quan, thời gian không bị kéo dài, thẩm phán có thể chủ động tốt hơn trong việc điều khiển phiên tòa. Thực tế cho thấy, phiên tòa trực tiếp không đòi hỏi hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các trang thiết bị hỗ trợ quá nhiều, đặc biệt không đòi hỏi hệ thống mạng hiện đại. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của khoa học, công nghệ và ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh, thiên tai..., hoạt động xét xử cần phải đa dạng, linh hoạt để phù hợp với tình hình mới.

Hiện nay, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, các biến chủng mới như Delta hoặc những biến chủng khác có khả năng tiếp tục xuất hiện và lây lan trên toàn cầu, số lượng người mắc bệnh, tử vong tăng nhanh, nguồn cung ứng vắc xin trên toàn thế giới còn hạn chế, chưa có thuốc điều trị đặc hiệu là những thách thức rất lớn đối với nhiệm vụ kiểm soát dịch bệnh, đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của nhân dân, ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, ảnh hưởng đến hoạt động của Tòa án, các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng khác và tác động rất tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đòi hỏi phải có các giải pháp ứng phó kịp thời, đồng bộ, phù hợp<sup>9</sup>. Bên cạnh đó, với sự phát triển nhanh chóng của đời sống kinh tế, xã hội, đặc biệt là phát triển mạnh mẽ về hạ tầng công nghệ thông tin, Việt Nam đã có cơ sở và điều kiện cơ bản cho việc

---

<sup>7</sup> Xem: Kim Dung, Xem xét tạo hành lang pháp lý để tòa án xét xử trực tuyến, Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử, <https://tapchitoaan.vn/bai-viet/thoi-su/xem-xet-cao-hanh-lang-phap-ly-de-toa-an-xet-xu-truc-tuyen>, truy cập ngày 09/10/2021.

<sup>8</sup> Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, <https://tuoitre.vn/chu-tich-nuoc-nguyen-xuan-phuc-phiên-tòa-xét-xử-trực-tuyến-la-tất-yếu-20210826193220792.htm>, truy cập ngày 09/10/2021.

<sup>9</sup> Chính phủ (2021), *Tờ trình số 262/TTr-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về việc đề xuất một số biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đưa vào Nghị quyết kỳ họp của Quốc hội*. Quốc hội (2021), *Nghị quyết kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XV số 30/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021*. Chính phủ (2021), *Báo cáo số 264/BC-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về tình hình dịch bệnh Covid-19, nhập khẩu, nghiên cứu, sản xuất, tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19*.

tổ chức phiên tòa trực tuyến. Từ năm 2020 tới nay, ảnh hưởng của dịch bệnh đã thúc đẩy Việt Nam phải nhanh chóng hoàn thiện cơ sở pháp lý để tổ chức phiên tòa trực tuyến. Hiện nay, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tổ chức tòa án và các văn bản pháp luật khác có liên quan đã thừa nhận chứng cứ điện tử và việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào hoạt động tố tụng. Tuy nhiên, các bộ luật và luật này chưa quy định cụ thể về phiên tòa trực tuyến. Nguyên tắc trong tố tụng vẫn là xét xử trực tiếp, đương sự bắt buộc phải có mặt tại phiên tòa, quy định hoạt động xét xử diễn ra tại phòng xét xử dưới sự chủ trì của chủ tọa phiên tòa. Với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, mức độ sử dụng internet ngày càng cao, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực tế tồn đọng, quá tải trong hoạt động xét xử trực tiếp, Việt Nam phải kịp thời sửa đổi bổ sung các văn bản pháp luật, tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động xét xử trực tuyến có thể diễn ra hợp pháp và hợp Hiến, đáp ứng những yêu cầu, đòi hỏi bức thiết trong giai đoạn hiện nay.

Trên thực tế, tính đến tháng 01/2021, dân số Việt Nam đạt mốc 97,8 triệu dân, với tỷ lệ dân thành thị là 37,7%. Trong đó, có khoảng 68,17 triệu người đang sử dụng internet (chiếm 70,3% dân số) thông qua các nền tảng, ứng dụng khác nhau, với thời lượng trung bình là 6 giờ 47 phút. Đây được xem là khoảng thời gian tương đối lớn được sử dụng trong 1 ngày. So với nhiều quốc gia trên thế giới, con số hơn 70% dân số sử dụng internet ở Việt Nam là một tỷ lệ cao. Cùng với việc sử dụng internet, việc sử dụng các thiết bị thông minh có kết nối internet như điện thoại thông minh, máy tính bảng, các thiết bị cầm tay khác cũng khiến việc sử dụng công nghệ của người Việt Nam tăng cao trong những năm gần đây. Năm 2021, mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 nhưng đây cũng là năm chứng kiến sự gia tăng nhanh chóng của người dùng mạng xã hội tại Việt Nam với hơn 72 triệu người (chiếm 73,7% dân số), tăng 7 triệu người so với cùng kỳ năm 2020. Điều đáng chú ý là lứa tuổi sử dụng các thiết bị thông minh có kết nối internet ở Việt Nam rất đa dạng, không chỉ những người trẻ tuổi mà những người lớn tuổi, lứa tuổi ngoài 50 tuổi cũng có tỷ lệ sử dụng internet rất cao, đây là điều kiện quan trọng để người dân Việt Nam có thể tham gia các hoạt động trực tuyến, trong đó có các hoạt động tố tụng, tham gia phiên tòa trực tuyến<sup>10</sup>. Như vậy, việc trang bị các phương tiện thông minh có kết nối internet để tham gia phiên tòa trực tuyến của người dân nhìn chung có thể thực hiện được.

---

<sup>10</sup> Đặng Văn Cường - Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động xét xử trực tuyến. Website LSVN 27/03/2022 01:14

Hiện nay, xét xử trực tuyến là phương thức xét xử mới chưa được quy định trong luật tố tụng. Đặc điểm nổi bật của xét xử trực tuyến là xét xử mà không cần tiếp xúc trực tiếp giữa những người tham gia phiên tòa. Đây là giải pháp đột phá nhằm góp phần thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong bối cảnh đại dịch covid-19 đang diễn ra toàn cầu và tại Việt Nam. Xét xử trực tuyến với nền tảng quan trọng phiên tòa trực tuyến là xu hướng tất yếu của hoạt động tư pháp.

## **2. Phiên tòa trực tuyến đáp ứng xu hướng tất yếu của hoạt động tư pháp**

Xét xử trực tuyến là phương thức xét xử gồm một chuỗi quy trình và thiết bị thực hiện công tác xét xử, trong đó những người tham gia phiên tòa có thể giao tiếp với nhau qua mạng (không cần phải có mặt tại phòng xử án). Xét xử trực tuyến sử dụng kết nối mạng để thực hiện hoạt động xét xử. Mọi hoạt động như xem xét chứng cứ, tài liệu, xét hỏi, tranh luận... đều được thực hiện trực tuyến qua thiết bị kết nối mạng (thường là máy tính) với một máy chủ có lưu giữ sẵn toàn bộ tài liệu và phần mềm cần thiết để thực hiện công tác xét xử. Người tham gia xét xử trực tuyến có thể truyền tải hình ảnh và âm thanh qua đường truyền băng thông rộng hoặc kết nối không dây (WiFi, WiMAX), mạng nội bộ (LAN). Nội dung xét xử trực tuyến có thể được chia sẻ qua các công cụ điện tử hiện đại như máy tính, mạng vệ tinh, mạng Internet, Intranet, các website... hoặc có thể thu được từ đĩa CD, băng video, audio... Hiện nay, trang thiết bị phòng xử án của các tòa án đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu xét xử trực tuyến nên không làm phát sinh nhiều kinh phí đầu tư ban đầu về hạ tầng kỹ thuật. Việc giải quyết một vụ án sử dụng phòng xét xử điện tử sẽ tương tự như xét xử ở phòng xét xử thông thường. Để đảm bảo được yêu cầu này, phòng xét xử trực tuyến phải đáp ứng được điều kiện để phiên tòa được diễn ra như phiên tòa xét xử truyền thống. Mặc dù xét xử trực tuyến nhưng Tòa án vẫn phải đảm bảo tính trung thực trong việc xác minh chứng cứ, tạo điều kiện thuận lợi cho người làm chứng ở khu vực khác tham dự phiên tòa, đưa ra lời khai và bằng chứng trung thực. Do đó, phòng xét xử phải hiện đại, được kết nối mạng và bố trí thiết bị thông minh phục vụ cho hoạt động xét xử. Đương sự ở nơi xa có thể đến Tòa án gần nhất để tham dự phiên tòa nếu cần thiết.

Ngày 12/11/2021, Quốc hội Việt Nam đã ban hành Nghị quyết số 33/2021/QH15 quy định về tổ chức phiên tòa trực tuyến. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022, là cơ sở pháp lý quan trọng để Tòa án tổ chức phiên tòa trực tuyến. Theo đó, Tòa án nhân dân được tổ chức phiên tòa trực tuyến để xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự, dân sự, hành chính có tình tiết, tính chất đơn giản; tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án rõ ràng, trừ các trường

hợp: vụ án hình sự, dân sự, hành chính liên quan đến bí mật nhà nước; vụ án hình sự về một trong các tội xâm phạm an ninh quốc gia quy định tại Chương XIII của Bộ luật Hình sự; vụ án hình sự về một trong các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh quy định tại Chương XXVI của Bộ luật Hình sự.

Nghị quyết này cũng đưa ra khái niệm về “phiên tòa trực tuyến”, cụ thể “phiên tòa trực tuyến là phiên tòa được tổ chức tại phòng xử án, có sử dụng các thiết bị điện tử kết nối với nhau thông qua môi trường mạng, cho phép bị cáo, bị hại, đương sự, người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa tại địa điểm ngoài phòng xử án do tòa án quyết định nhưng vẫn bảo đảm trực tiếp theo dõi đầy đủ hình ảnh, âm thanh và tham gia các trình tự, thủ tục tố tụng của phiên tòa bằng lời nói, hành vi tố tụng liên tục, công khai, vào cùng một thời điểm.” Việc tổ chức phiên tòa trực tuyến phải tuân thủ các quy định của pháp luật; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng và các điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật; bảo đảm sự tôn nghiêm của phiên tòa.

Như vậy, phiên tòa trực tuyến là phiên tòa được tổ chức để xét xử vụ án theo trình tự luật định, có sử dụng các thiết bị điện tử, liên kết với nhau thông qua môi trường mạng, cho phép bị cáo, bị hại, đương sự, người tham gia tố tụng khác không nhất thiết phải có mặt tập trung tại một phòng xử án nhưng vẫn bảo đảm trực tiếp theo dõi và tham gia mọi diễn biến của phiên tòa bằng lời nói, hành vi tố tụng trực diện, liên tục, công khai, có sự chứng kiến của các chủ thể và vào cùng một thời điểm.

Tổ chức phiên tòa trực tuyến là nhu cầu, xu hướng tất yếu của hoạt động tư pháp. Xét xử trực tuyến nói riêng, tố tụng trực tuyến nói chung phù hợp với chủ trương của Đảng, các nguyên tắc cơ bản và thủ tục tố tụng do pháp luật quy định, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tư pháp không chậm trễ và tiết kiệm chi phí xã hội.

Việc tổ chức phiên tòa trực tuyến được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021, cụ thể:

*\* Các trường hợp tổ chức phiên tòa trực tuyến*

Theo Nghị quyết 33/2021/QH15, Tòa án nhân dân được tổ chức phiên tòa trực tuyến để xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm các vụ án sau đây:

- Các vụ án hình sự, dân sự, hành chính có tình tiết, tính chất đơn giản;
- Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án rõ ràng.

Không tổ chức phiên tòa trực tuyến với các trường hợp sau:

- Vụ án hình sự, dân sự, hành chính liên quan đến bí mật nhà nước;

- Vụ án hình sự về một trong các tội xâm phạm an ninh quốc gia quy định tại Chương XIII của Bộ luật Hình sự;

- Vụ án hình sự về một trong các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh quy định tại Chương XXVI của Bộ luật Hình sự.

*\* Phiên tòa trực tuyến được tổ chức thông qua các điểm cầu*

Phiên tòa trực tuyến có thể được thực hiện thông qua nhiều điểm cầu khác nhau, bao gồm điểm cầu trung tâm và các điểm cầu khác. Điểm cầu trung tâm là không gian tổ chức phiên tòa xét xử vụ án tại trụ sở Tòa án hoặc địa điểm do Tòa án lựa chọn, được tổ chức theo quy định tại Thông tư 01/2017/TT-TANDTC ngày 28/7/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, có sự tham gia của những người tiên hành tố tụng, người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật và bảo đảm các yêu cầu về trang thiết bị công nghệ hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến.

Điểm cầu thành phần là không gian tổ chức phiên tòa xét xử vụ án do Tòa án tổ chức hoặc chấp nhận, có sự tham gia của các chủ thể và được tổ chức theo quy định của Thông tư liên tịch 05/2021.

*\* Yêu cầu đối với các điểm cầu trong phiên tòa trực tuyến*

*i) Phòng xử án tại điểm cầu trung tâm được tổ chức theo quy định tại Thông tư 01/2017/TT-TANDTC và bảo đảm một số yêu cầu cụ thể như sau:*

- Phòng xử án được trang bị hệ thống trực tuyến bao gồm trang thiết bị điện tử, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin riêng biệt với trang thiết bị công nghệ thông tin thông thường khác của Tòa án.

- Phòng xử án trang bị các thiết bị phục vụ phiên tòa trực tuyến như sau: Hệ thống chiếu sáng; Hệ thống đường truyền và thiết bị mạng, hệ thống âm thanh (loa, micro, tăng âm, bộ trộn âm thanh); Thiết bị hiển thị hình ảnh tại điểm cầu trung tâm và các điểm cầu thành phần phiên tòa trực tuyến, thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình, phần mềm truyền hình trực tuyến, thiết bị camera ghi hình toàn bộ diễn biến phiên tòa, thiết bị lưu trữ dữ liệu; Máy chiếu vật thể dùng để trình chiếu tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa; Thiết bị lưu điện.

*ii) Phiên tòa trực tuyến chỉ được kết nối tối đa không quá 03 điểm cầu thành phần và phải bảo đảm các yêu cầu sau đây:*

- Đối với phiên tòa dân sự, hành chính phải bảo đảm không gian tại điểm cầu lịch sự, nghiêm túc, yên tĩnh, ánh sáng phù hợp không gian, tránh ngược sáng, màu sắc phản cảm, bảo đảm hình ảnh, không gian xung quanh người tham gia được hiển thị đầy đủ trên màn hình trình chiếu; các thiết bị điện tử phù hợp bảo đảm việc truyền âm thanh và hình ảnh tại phiên tòa được thực hiện rõ nét, không gián đoạn;

- Đối với phiên tòa hình sự mà có đương sự không tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần đặt tại cơ sở giam giữ hoặc điểm cầu trung tâm thì điểm cầu thành phần mà đương sự đó tham gia phải bảo đảm các yêu cầu quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch 05/2021;

- Đối với phiên tòa hình sự mà điểm cầu thành phần đặt tại cơ sở giam giữ thì phải bảo đảm các yêu cầu quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch 05/2021; bố trí quốc huy và bục khai báo cho bị cáo bảo đảm phù hợp với quy định Thông tư 01/2017/TT-TANDTC.

Trường hợp có người tham gia tố tụng khác thì phải bố trí vị trí phù hợp nhưng phải bảo đảm trang nghiêm, an toàn.

Đối với bị cáo là người dưới 18 tuổi thì việc bố trí vị trí cho bị cáo, người đại diện, người bào chữa phải phù hợp với quy định về phòng xử án và giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa gia đình và người chưa thành niên.

*\* Thành phần tham gia phiên tòa trực tuyến*

*i) Tại điểm cầu trung tâm: Thành phần tham gia bắt buộc gồm Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên được phân công giải quyết vụ án*

Đương sự, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự, người bào chữa, người tham gia tố tụng khác (nếu có) tham gia tại điểm cầu trung tâm nếu họ lựa chọn hoặc Tòa án triệu tập.

Trường hợp phiên tòa được tổ chức công khai thì Tòa án có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện cần thiết để cá nhân, cơ quan, tổ chức tham dự phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật.

*ii) Tại điểm cầu thành phần:*

- Đối với vụ án hình sự mà điểm cầu thành phần được đặt tại cơ sở giam giữ thì thành phần tham gia gồm: bị cáo, người bào chữa; người phiên dịch, cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ và Kiểm sát viên, công chức khác thuộc Viện kiểm sát (nếu có). Trường hợp bị cáo là người dưới 18 tuổi thì bố trí người đại diện hợp pháp của họ tham gia tại điểm cầu này, trừ trường hợp họ đề nghị tham gia tại điểm cầu trung tâm.

Trường hợp điểm cầu thành phần đặt tại trụ sở Tòa án khác thì thành phần tham gia gồm: bị cáo, bị hại, đương sự; người tham gia tố tụng khác; công chức Tòa án nơi đặt điểm cầu thành phần hỗ trợ tổ chức phiên tòa; Kiểm sát viên, công chức khác thuộc Viện kiểm sát (nếu có); cán bộ, sỹ quan, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ; cảnh sát hỗ trợ tư pháp (nếu thấy cần thiết);

- Đối với vụ án hình sự, dân sự, hành chính mà điểm cầu thành phần được đặt tại nơi đương sự hoặc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước lựa chọn được

Tòa án chấp nhận thì thành phần tham gia gồm: người tham gia tố tụng, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự (nếu có).

*iii) Đối với vụ án có người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự thì họ tham gia phiên tòa tại một trong các điểm cầu mà Tòa án đã bố trí hoặc chấp nhận.*

Trường hợp người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự không thể tham gia phiên tòa tại một trong các điểm cầu mà Tòa án đã bố trí hoặc chấp nhận thì phải có văn bản đề nghị Tòa án cho phép tham gia phiên tòa tại điểm cầu mình tự bố trí. Điểm cầu thành phần của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự phải bảo đảm theo quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Thông tư liên tịch 05/2021.

Người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự được quyền trao đổi với bị cáo, bị hại, đương sự khi được chủ tọa phiên tòa đồng ý.

Thông tư liên tịch số 05 cũng quy định chi tiết và hướng dẫn việc xem xét, quyết định mở phiên tòa trực tuyến; yêu cầu đối với phiên tòa trực tuyến; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong việc tổ chức phiên tòa trực tuyến; chuẩn bị phiên tòa trực tuyến và phiên tòa trực tuyến. Đối tượng áp dụng là các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia có liên quan đến phiên tòa trực tuyến và các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Thông tư quy định trách nhiệm của từng cơ quan như Viện kiểm sát, Bộ Công an, Tòa án trong việc tổ chức phiên tòa trực tuyến.

Theo đó, trong thời hạn 03 ngày đối với việc giải quyết theo thủ tục thông thường, 01 ngày đối với việc giải quyết theo thủ tục rút gọn các vụ án hình sự, kể từ ngày nhận được thông báo của Tòa án, Viện kiểm sát phải có văn bản trả lời về việc mở phiên tòa trực tuyến và giải quyết như sau:

- Trường hợp Viện kiểm sát đồng ý mở phiên tòa trực tuyến mà xét thấy cần thiết phải cử người tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần thì phải ghi rõ họ và tên của người được cử. Kiểm sát viên được cử tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần giúp việc cho Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại điểm cầu trung tâm.

- Trường hợp Viện kiểm sát không đồng ý mở phiên tòa trực tuyến thì phiên tòa được tổ chức theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với các vụ án dân sự, hành chính thì Viện kiểm sát phân công Kiểm sát viên tham gia phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính.

Đối với cơ sở giam giữ, Thông tư quy định, trong thời hạn 3 ngày, kể từ ngày nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử mà cơ sở giam giữ xét thấy không thể trích xuất bị cáo đến địa điểm do Tòa án quyết định, thì phải có văn bản đề nghị cho phép tổ chức điểm cầu thành phần tại cơ sở giam giữ của mình. Văn bản đề nghị phải nêu rõ lý do không thể trích xuất bị cáo đến địa điểm do Tòa án quyết định.

Về trình tự, thủ tục tố tụng tại phiên tòa trực tuyến, Thông tư liên tịch xác định thực hiện như phiên tòa thông thường theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính. Thông tư cũng nêu rõ, trường hợp người tham gia tố tụng tại điểm cầu thành phần cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ thì thực hiện như sau:

- Đối với vụ án hình sự thì Thẩm phán chủ tọa phiên tòa tiếp nhận tài liệu, chứng cứ theo hình thức dữ liệu điện tử. Yêu cầu công chức Tòa án hoặc cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ hỗ trợ thực hiện sao chụp và trình chiếu tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa cho Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên tại điểm cầu trung tâm xem xét, quyết định.

Công chức Tòa án hoặc cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ tiếp nhận tài liệu, chứng cứ và lập biên bản theo quy định. Sau khi kết thúc phiên tòa phải chuyển ngay biên bản kèm tài liệu, chứng cứ cho Thẩm phán chủ tọa phiên tòa.

- Đối với vụ án hành chính, vụ án dân sự thì người tham gia tố tụng tự sao chụp theo hình thức dữ liệu điện tử và gửi cho Hội đồng xét xử. Việc giao nộp chứng cứ, tài liệu thực hiện theo quy định tại Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 83 của Luật Tố tụng hành chính.

- Chủ tọa phiên tòa phải công bố (trừ trường hợp tài liệu, chứng cứ liên quan đến bí mật nhà nước, thuần phong, mỹ tục của dân tộc, bảo vệ người dưới 18 tuổi hoặc để giữ bí mật đời tư theo yêu cầu chính đáng của đương sự), xem xét, đánh giá các tài liệu, chứng cứ này sau khi nhận được bản sao chụp tài liệu, chứng cứ; phiên tòa trực tuyến phải được ghi âm, ghi hình có âm thanh dưới dạng dữ liệu điện tử;...

Đối với vụ án hình sự, tại phiên tòa, người tham gia tố tụng đưa thêm vật chứng, tài liệu ra xem xét có thể dẫn đến thay đổi tội danh, thêm tội danh, thêm đối tượng, phải trưng cầu giám định... mà tại phiên tòa không thể bổ sung thêm chứng cứ thì Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa.

Nếu vụ án thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung thì không hoãn phiên tòa, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định tại khoản 6, Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

*\* Ưu điểm và hạn chế của phiên tòa trực tuyến*

### ***Ưu điểm***

✓ Người dân được tiếp cận công lý tốt hơn, tiết kiệm tài chính do cá nhân không phải đi lại nhiều hoặc cho các dịch vụ của nhân viên.

✓ Các phiên tòa trực tuyến cho phép luật sư xử lý một số lượng lớn các vụ việc trong một ngày và họ có thể tranh tụng tại bất kỳ tòa án nào ở bất kỳ địa phương nào của đất nước.

✓ Người làm chứng có thể cung cấp thông tin từ một môi trường an toàn hơn. Các phiên xét xử trực tuyến vụ án sẽ hạn chế gây tổn thương cho trẻ em, phụ nữ và nạn nhân hơn các phiên xử trong phòng xử án thực tế.

✓ Có thể xem hồ sơ vụ án hoặc tài liệu ảnh có kết nối Internet bất cứ lúc nào.

✓ Các vụ, việc có thể được giải quyết kịp thời hoặc thậm chí nhanh hơn...

### ***Hạn chế***

✓ Những người tiến hành tố tụng, luật sư ... sống ở vùng sâu vùng xa và vùng nông thôn thường ít được tiếp cận với Internet tốc độ cao, điều này gây khó khăn cho việc tham gia các phiên xử ảo.

✓ Lỗi kỹ thuật và kết nối kỹ thuật số kém ảnh hưởng nghiêm trọng tới các phiên tòa trực tuyến, đặc biệt nếu các phiên tòa được diễn ra trong giờ cao điểm khi nhiều người được kết nối với hệ thống.

✓ Một số ứng dụng và phần mềm được sử dụng để lưu trữ dữ liệu phòng xử án có thể không đủ an toàn. Do đó, dữ liệu nhạy cảm có thể bị chặn hoặc xóa bởi một số loại virus tấn công, thiếu quyền riêng tư về dữ liệu thích hợp và có thể trở thành mục tiêu của tội phạm mạng....

Như vậy, với nhiều ưu thế, phiên tòa trực tuyến là nhu cầu, xu hướng tất yếu của hoạt động tư pháp. Tố tụng trực tuyến phù hợp chủ trương của Đảng, các nguyên tắc cơ bản và thủ tục tố tụng do pháp luật quy định. Đây là hoạt động cần thiết trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra vũ bão trên toàn cầu và sự đe dọa của đại dịch Covid-19. Xét xử trực tuyến tạo điều kiện thuận lợi cho các bên tham gia bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của mình, đồng thời tháo gỡ khó khăn mà thực tiễn đặt ra, tiết kiệm nguồn lực và chi phí xã hội, bảo đảm công tác xét xử của tòa án nhanh chóng, kịp thời nhưng vẫn khách quan, công bằng.

## **Tham luận 2**

### **THỰC TRẠNG TỔ CHỨC PHIÊN TOÀ TRỰC TUYẾN Ở VIỆT NAM**

*PGS.TS. Phạm Minh Tuyên<sup>11</sup>*

Ngày nay, sự phát triển rất nhanh của công nghệ thông tin đã mang lại nhiều cơ hội cho việc nâng cao hiệu quả hoạt động của quản trị quốc gia và thực thi công lý trên thế giới. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và sự biến đổi không ngừng của kỷ nguyên công nghệ, thời đại kỹ thuật số đã và đang tạo điều kiện thuận lợi, làm thay đổi sâu sắc hiệu quả hoạt động của Tòa án trên mọi lĩnh vực quản trị và tố tụng.

Thực tiễn quốc tế cho thấy, thời gian vừa qua, các nước có nền khoa học công nghệ phát triển (như Hoa Kỳ, Úc, Nhật Bản, Pháp, Hàn Quốc, Trung Quốc, Xinh-ga-po, Philippine...) đã chú trọng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tư pháp. Từ cung cấp dịch vụ hành chính tư pháp trực tuyến; tổng đạt điện tử; cung cấp, tiếp nhận chứng cứ điện tử, trực tuyến... đến xét xử trực tuyến đều được các quốc gia này thực hiện một cách thường xuyên và dần thay thế hoạt động tố tụng truyền thống.

Hiện nay, hệ thống Tòa án Việt Nam cũng triển khai các giải pháp áp dụng công nghệ thông tin từ rất sớm. Các văn bản về tố tụng tư pháp đã có một số quy định về tố tụng điện tử, trực tuyến. Tòa án nhân dân tối cao cũng đã triển khai nhiều hoạt động nhằm từng bước xây dựng Tòa án điện tử, Tòa án số, tiến tới xây dựng và vận hành Tòa án thông minh. Phiên tòa trực tuyến đã và đang áp dụng ở một số quốc gia trên thế giới, vừa là giải pháp trước mắt để khắc phục hậu quả tiêu cực của dịch Covid-19, vừa là các biện pháp thực thi trên thực tế về xây dựng Tòa án điện tử. Tuy nhiên đây là chế định mới của pháp luật Việt Nam, lần đầu tiên được áp dụng trong toàn hệ thống Tòa án nhân dân theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến. Tòa án nhân dân tối cao đã có Quyết định số 512A/QĐ-TANDTC ngày 19/11/2021 ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

Để hướng dẫn thi hành các qui định của Nghị quyết này, Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ Công an - Bộ Quốc phòng - Bộ tư pháp đã ban hành Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15 tháng 12 năm 2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến (gọi tắt là Thông tư liên tịch số 05/2021). Đây

---

<sup>11</sup> Giám đốc Học viện Tòa án

là những cơ sở pháp lý quan trọng để triển khai thi hành chế định phiên tòa trực tuyến trên thực tế.

## **1. Tổ chức phiên tòa trực tuyến theo tinh thần Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội**

### ***1.1. Trách nhiệm của một số chủ thể trong chuẩn bị tổ chức phiên tòa trực tuyến***

*i) Trách nhiệm xem xét, quyết định mở phiên tòa trực tuyến của Tòa án*

Để chuẩn bị tổ chức phiên tòa trực tuyến, Tòa án phải có trách nhiệm xem xét, quyết định mở phiên tòa trực tuyến. Theo đó:<sup>12</sup>

\* Đối với vụ án giải quyết theo thủ tục thông thường thì trong thời hạn chậm nhất 07 ngày, trước khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán được phân công chủ tọa phiên tòa phải xem xét giải quyết như sau:

- Đánh giá vụ án có thuộc hay không thuộc trường hợp được tổ chức phiên tòa trực tuyến quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội;

- Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, kỹ thuật theo quy định;

- Đối với vụ án hình sự thì phải thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát có thẩm quyền thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử có ý kiến về việc mở phiên tòa trực tuyến;

- Đối với vụ án hình sự, dân sự, hành chính mà có đương sự, bị hại tham gia tố tụng nhận là đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý và không đủ điều kiện kỹ thuật, công nghệ tham gia phiên tòa trực tuyến, thì Tòa án giải thích cho đương sự, bị hại biết họ có quyền đề nghị Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước xem xét, thụ lý vụ việc và hỗ trợ việc tham gia phiên tòa trực tuyến đồng thời thông báo cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước biết để liên hệ.

\* Đối với vụ án giải quyết theo thủ tục rút gọn, thì trong thời hạn chậm nhất 02 ngày, trước khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán được phân công chủ tọa phiên tòa phải xem xét giải quyết như sau:

- Đánh giá vụ án có thuộc hoặc không thuộc trường hợp được tổ chức phiên tòa trực tuyến quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội;

- Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, kỹ thuật theo quy định;

- Đối với vụ án hình sự thì phải thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát có thẩm quyền thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử có ý kiến về việc mở phiên tòa trực tuyến.

---

<sup>12</sup> Điều 3 Thông tư liên tịch số 05/2021.

Việc mở phiên tòa trực tuyến phải được ghi rõ trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử về điểm cầu trung tâm và số lượng điểm cầu thành phần.

Ngoài ra, Tòa án cũng có trách nhiệm trong phối hợp chuẩn bị phiên tòa trực tuyến. Cụ thể như sau:<sup>13</sup>

Chậm nhất 01 ngày trước khi diễn ra phiên tòa trực tuyến, Tòa án phải kiểm tra, chuẩn bị điều kiện về hoạt động kết nối thử thành công giữa điểm cầu trung tâm với các điểm cầu thành phần.

Chậm nhất 01 giờ trước khi diễn ra phiên tòa trực tuyến, điểm cầu trung tâm phải tổ chức kết nối xong với các điểm cầu thành phần bảo đảm các điểm cầu đều nhìn thấy hình ảnh và nghe rõ âm thanh của nhau; các chức năng bật/tắt âm thanh đặt ở chế độ sẵn sàng hoạt động.

Trường hợp điểm cầu thành phần được tổ chức tại trụ sở Tòa án khác hoặc cơ sở giam giữ thì Tòa án thụ lý giải quyết vụ án chủ động, phối hợp với các cơ quan này trong việc cung cấp tài khoản, mật khẩu để kết nối với hệ thống trực tuyến tại điểm cầu trung tâm.

Đối với vụ án hình sự, dân sự, hành chính mà điểm cầu thành phần đặt tại nơi đương sự hoặc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước lựa chọn được Tòa án chấp nhận thì Tòa án thụ lý giải quyết vụ án chủ động yêu cầu người tham gia tố tụng hoặc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước phối hợp kiểm tra kỹ thuật, chất lượng tín hiệu hình ảnh, âm thanh của hệ thống trực tuyến và kết nối xong chậm nhất 01 giờ trước khi diễn ra phiên tòa trực tuyến.

#### *ii) Trách nhiệm của Viện kiểm sát trong việc tổ chức phiên tòa trực tuyến*

Trong thời hạn 03 ngày đối với vụ án giải quyết theo thủ tục thông thường, 01 ngày đối với vụ án giải quyết theo thủ tục rút gọn, kể từ ngày nhận được thông báo của Tòa án quy định tại điểm c khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 05/2021, Viện kiểm sát phải có văn bản trả lời về việc mở phiên tòa trực tuyến và giải quyết như sau:

- Trường hợp Viện kiểm sát đồng ý mở phiên tòa trực tuyến mà xét thấy cần thiết phải cử người tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần thì phải ghi rõ họ và tên của người được cử. Kiểm sát viên được cử tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần giúp việc cho Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại điểm cầu trung tâm;

- Trường hợp Viện kiểm sát không đồng ý mở phiên tòa trực tuyến thì phiên tòa được tổ chức theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.<sup>14</sup>

<sup>13</sup> Điều 12 Thông tư liên tịch số 05/2021.

<sup>14</sup> Điều 6 Thông tư liên tịch số 05/2021.

*iii) Trách nhiệm của cơ sở giam giữ trong việc tổ chức phiên tòa trực tuyến*

Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử mà cơ sở giam giữ xét thấy không thể trích xuất bị cáo đến địa điểm do Tòa án quyết định thì phải có văn bản đề nghị Tòa án cho phép tổ chức điểm cầu thành phần tại cơ sở giam giữ của mình. Văn bản đề nghị phải nêu rõ lý do không thể trích xuất bị cáo đến địa điểm do Tòa án quyết định.

Nếu Tòa án chấp nhận việc tổ chức điểm cầu thành phần tại cơ sở giam giữ thì thông báo cho Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử biết về việc thay địa điểm tổ chức điểm cầu thành phần. Trường hợp triệu tập người tham gia tố tụng tại điểm cầu này thì gửi lại giấy triệu tập ghi rõ địa điểm phiên tòa.

Ngoài ra, cơ sở giam giữ có trách nhiệm phối hợp với Tòa án bố trí điểm cầu thành phần tại cơ sở giam giữ.<sup>15</sup>

*iv) Trách nhiệm của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trong việc tổ chức phiên tòa trực tuyến*

Trường hợp vụ án hình sự, dân sự, hành chính có đương sự, bị hại là đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý và có yêu cầu trợ giúp pháp lý thì Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước phải bảo đảm điều kiện kỹ thuật, công nghệ, không gian tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Thông tư liên tịch số 05/2021 và có văn bản đề nghị Tòa án cho phép tổ chức điểm cầu thành phần do mình bố trí.

Văn bản đề nghị Tòa án cho phép tổ chức điểm cầu thành phần do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước bố trí phải được gửi ngay cho Tòa án sau khi có đề nghị của đương sự, bị hại.<sup>16</sup>

Đồng thời, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước có trách nhiệm phối hợp với Tòa án bố trí điểm cầu thành phần tại điểm cầu do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước bố trí.

***1.2. Triệu tập và yêu cầu khi tham gia phiên tòa trực tuyến***

Tòa án triệu tập người tham gia tố tụng tham gia phiên tòa trong đó ghi rõ điểm cầu mà họ tham gia. Đối với người tham gia tố tụng được triệu tập tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần, giấy triệu tập phải ghi rõ yêu cầu khi tham gia phiên tòa theo quy định.<sup>17</sup> Cụ thể yêu cầu khi tham gia phiên tòa trực tuyến như sau:<sup>18</sup>

<sup>15</sup> Điều 7 Thông tư liên tịch số 05/2021.

<sup>16</sup> Điều 8 Thông tư liên tịch số 05/2021.

<sup>17</sup> Điều 9 Thông tư liên tịch số 05/2021.

<sup>18</sup> Điều 11 Thông tư liên tịch số 05/2021.

- (i) Tuân thủ quy định nội quy phòng xử án.
- (ii) Luôn để thiết bị điện tử ở trạng thái mở camera và bật âm thanh micro; khi được yêu cầu thì mới phát biểu.
- (iii) Không được tạo các tạp âm khác trong khi thiết bị điện tử đang để chế độ mở tiếng, gây ảnh hưởng đến phiên tòa.
- (iv) Người tham gia phiên tòa phải mặc trang phục nghiêm chỉnh; không đứng dậy hay rời đi trong thời gian xét xử khi chưa được chủ tọa phiên tòa cho phép; không chụp ảnh, ghi âm, ghi hình, ghi hình có âm thanh, phát tán tài liệu hoặc phát tán thông tin tài khoản đăng nhập vào hệ thống xét xử trực tuyến, phát trực tiếp phiên tòa trên không gian mạng.
- (v) Đương sự, bị hại, người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, bị hại tham gia phiên tòa trực tuyến phải xuất trình một trong các giấy tờ tùy thân (như chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu, thẻ luật sư, thẻ trợ giúp viên pháp lý) để đối chiếu. Trường hợp đương sự ủy quyền cho người khác tham gia tố tụng thì người được ủy quyền còn phải xuất trình văn bản ủy quyền.

### ***1.3. Thành phần tham gia phiên tòa trực tuyến***

Theo Điều 10 Thông tư liên tịch số 05/2021 quy định:

#### ***\* Tại điểm cầu trung tâm***

Thành phần tham gia bắt buộc gồm Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên được phân công giải quyết vụ án.

Đương sự, bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự; người bào chữa, người tham gia tố tụng khác (nếu có) tham gia tại điểm cầu trung tâm nếu họ lựa chọn hoặc Tòa án triệu tập.

Trường hợp phiên tòa được tổ chức công khai thì Tòa án có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện cần thiết để cá nhân, cơ quan, tổ chức tham dự phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật.

#### ***\* Tại điểm cầu thành phần***

(i) Đối với vụ án hình sự mà điểm cầu thành phần được đặt tại cơ sở giam giữ thì thành phần tham gia gồm: bị cáo, người bào chữa; người phiên dịch, cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ và Kiểm sát viên, công chức khác thuộc Viện kiểm sát (nếu có). Trường hợp bị cáo là người dưới 18 tuổi thì bố trí người đại diện hợp pháp của họ tham gia tại điểm cầu này, trừ trường hợp họ đề nghị tham gia tại điểm cầu trung tâm.

Trường hợp điểm cầu thành phần đặt tại trụ sở Tòa án khác thì thành phần tham gia gồm: bị cáo, bị hại, đương sự; người tham gia tố tụng khác; công chức Tòa án nơi đặt điểm cầu thành phần hỗ trợ tổ chức phiên tòa; Kiểm sát viên,

công chức khác thuộc Viện kiểm sát (nếu có); cán bộ, sỹ quan, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ; cảnh sát hỗ trợ tư pháp (nếu thấy cần thiết);

(ii) Đối với vụ án hình sự, dân sự, hành chính mà điểm cầu thành phần được đặt tại nơi đương sự hoặc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước lựa chọn được Tòa án chấp nhận thì thành phần tham gia gồm: người tham gia tố tụng, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự (nếu có).

(iii) Đối với vụ án có người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự thì họ tham gia phiên tòa tại một trong các điểm cầu mà Tòa án đã bố trí hoặc chấp nhận.

Trường hợp người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự không thể tham gia phiên tòa tại một trong các điểm cầu mà Tòa án đã bố trí hoặc chấp nhận thì phải có văn bản đề nghị Tòa án cho phép tham gia phiên tòa tại điểm cầu mình tự bố trí. Điểm cầu thành phần của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự phải bảo đảm theo quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Thông tư liên tịch số 05/2021.

Người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự được quyền trao đổi với bị cáo, bị hại, đương sự khi được chủ tọa phiên tòa đồng ý.

## **2. Thực tiễn tổ chức một số phiên tòa trực tuyến tại Việt Nam**

***\* Một số phiên tòa trực tuyến đã tổ chức trong khoảng thời gian từ 1/2/2022 đến 20/4/2022***

Sau khi Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến có hiệu lực ngày 1/2/2022, nhiều TAND cấp huyện, cấp tỉnh đã tổ chức các phiên tòa trực tuyến xét xử những vụ án hình sự không quá phức tạp, vụ án hành chính và vụ án dân sự như TAND TP Hà Nội, Hải Dương, Bắc Giang, Điện Biên, Huế, TPHCM, Bình Dương....

i) Tòa án Nhân dân huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương là đơn vị cấp huyện đầu tiên thực hiện phiên tòa xét xử trực tuyến vụ án hình sự vào ngày 24/2/2022. Phiên tòa có hai điểm cầu, một điểm ở TAND huyện, điểm cầu còn lại đặt tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện. Bị cáo được đưa ra xét xử trong phiên tòa trực tuyến là Vũ Văn Thiết (sinh năm 1992, ở thôn Tiên Lữ, xã Ngô Quyền, Thanh Miện) về các tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tàng trữ hàng cấm.



*Bị cáo Vũ Văn Thiết tại điểm cầu nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện*



*Hội đồng xét xử vụ án tại điểm cầu Tòa án Nhân dân huyện Thanh Miện*

ii) Trên cơ sở phối hợp giữa TAND thị xã Hương Trà với VKSND, Công an thị xã Hương Trà và sự hỗ trợ của TAND tỉnh Thừa Thiên Huế, phiên tòa trực tuyến tổ chức tại 02 điểm cầu, gồm điểm cầu trung tâm tại hội trường xét xử TAND thị xã Hương Trà và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Hương Trà.



*Điểm cầu Nhà tạm giữ Công an Hương Trà*



*Bị cáo Hồ Thanh Núi - Ảnh: Anh Hoàng*



iii) Tại điểm cầu TAND cấp cao tại Hà Nội đã diễn ra phiên xét xử trực tuyến phiên tòa phúc thẩm đối với bị cáo Phạm Tiến Giang phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Trước đó, TAND tỉnh Lạng Sơn đã xét xử sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Phạm Tiến Giang 2 năm tù. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Giang kháng cáo xin hưởng án treo.



*Hình ảnh phiên tòa trực tuyến được kết nối trực tiếp về Trung tâm. Ảnh: Mạnh Hùng*

Phiên tòa xét xử có hai điểm cầu. Trong đó, điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở TAND cấp cao tại Hà Nội. Thành phần Hội đồng xét xử gồm 3 Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên VKSND cấp cao tại Hà Nội. Điểm cầu thành phần đặt tại TAND tỉnh Lạng Sơn với sự tham gia của những người tham gia tố tụng gồm bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là bố mẹ của nạn nhân Hoàng Phùng Dung.

iv) TAND TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn (SN 1995) bị VKSND thành phố Bắc Giang truy tố về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Phiên tòa xét xử có 3 điểm cầu. Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở TAND tỉnh Bắc Giang. Điểm cầu thành phần gồm Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang và điểm cầu tại TAND huyện Tân Yên (Bắc Giang) gồm những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

v) TAND TP Hải Phòng mở phiên tòa xét xử trực tuyến vụ án hành chính “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất”. Người khởi kiện là bà Nguyễn Thị Thu Thủy (trú tại Xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng). Còn người bị kiện là UBND huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng đại diện là Chủ tịch UBND huyện Thủy Nguyên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch UBND huyện Thủy Nguyên; ông Lê Văn Tiến địa chỉ tại xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng. Phiên tòa xét xử có 2 điểm cầu gồm điểm cầu trung tâm tại TAND TP Hải Phòng; điểm cầu thành phần tại UBND thành phố Hải Phòng có Chủ tịch UBND huyện Thủy Nguyên và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện. Tại điểm cầu còn có cán bộ Tòa án, VKS, Công an, Sở TT&TT để thực hiện nghiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự, hỗ trợ về tố tụng, nghiệp vụ và kỹ thuật công nghệ thông tin.

vi) Ngày 30/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một phối hợp với Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tổ chức phiên tòa hình sự trực tuyến xét xử đối với các bị cáo Hồ Văn Tùng (sinh năm 1994, quê quán Thanh Hóa) bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Lai Minh Hải (sinh năm 1984, quê quán Bình Dương) và Phạm Minh Hữu (sinh năm 1983, quê quán Bình Dương) cùng bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phiên tòa được tổ chức trực tuyến với điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã kiểm sát chặt chẽ các thủ tục tố tụng, hoạt động của Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng theo quy định chung của Bộ luật Tố tụng hình sự

và các thủ tục tố tụng có liên quan khi tổ chức phiên tòa trực tuyến theo quy định tại Thông tư liên tịch số 05/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến. Kiểm sát viên chủ động tham gia xét hỏi các bị cáo và tranh luận với người bào chữa.





*Toàn cảnh phiên xử trực tuyến tại TAND TP Thủ Đức. Ảnh: Hoàng Yến*



*Luật sư tại điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an thị xã Tân Uyên.  
Ảnh: Hoàng Yến*

### **\* Thuận lợi và khó khăn trong quá trình tổ chức phiên tòa trực tuyến**

Trong khoảng thời gian gần 3 tháng kể từ khi Nghị quyết số 33 có hiệu lực, số lượng phiên tòa trực tuyến được tổ chức ở các tỉnh, thành trong cả nước còn chưa nhiều. Phần lớn phiên tòa trực tuyến diễn ra trong phạm vi tối đa ba điểm cầu gồm điểm cầu trung tâm tại phòng xử án, điểm cầu thành phần tại cơ sở giam giữ và tại trụ sở VKS. Các TAND thường lựa chọn xét xử trực tuyến các vụ án hình sự có ít người tham gia tố tụng nhằm rút kinh nghiệm và dần tiến tới thực hiện xét xử trực tuyến các phiên tòa hành chính, dân sự, kinh doanh thương mại. Về cơ bản, phòng xét xử trực tuyến của các điểm cầu được thiết kế gồm các Camera chuẩn Full HD quay quét được nhiều góc độ, thiết bị giải mã hình ảnh, máy tính điều khiển, thiết bị trình chiếu tài liệu, chứng cứ, hệ thống âm thanh, các màn hình kích thước lớn hiển thị thông tin, hình ảnh các điểm cầu thành phần, thiết bị mạng, thiết bị lưu điện, đường truyền mạng riêng kết nối thẳng về TANDTC.

Trên thực tế, phiên tòa trực tuyến về cơ bản đã diễn ra thuận lợi mà không phải trích xuất bị cáo đến Tòa án; việc xét xử trực tuyến đã đảm bảo chất lượng, tất cả tình tiết nội dung của vụ án đều được người tiến hành tố tụng làm rõ; bị cáo, bị hại, đương sự, người tham gia tố tụng khác được trực tiếp theo dõi đầy đủ hình ảnh, âm thanh và tham gia các trình tự, thủ tục tố tụng của phiên tòa bằng lời nói, hành vi tố tụng liên tục, công khai. Ngoài ra, phiên tòa còn kết hợp chiếu các hình ảnh hiện trường vụ án, công bố lời khai của người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa để làm rõ hơn các tình tiết của vụ án. Nhìn chung, mặc dù được tổ chức trực tuyến nhưng phiên tòa vẫn đảm bảo đầy đủ thủ tục, quy trình, thành phần tham gia tố tụng, quyền và lợi ích của các bị cáo được đảm bảo. Hình ảnh toàn phiên xét xử được chia thành khung hình tương đối rõ nét, hiển thị đồng thời, liên tục trong toàn bộ quá trình xét xử tạo ra không gian như một phiên xét xử trực tiếp.

Tuy nhiên, chúng ta có thể thấy, việc triển khai tổ chức phiên tòa trực tuyến chưa thực sự đồng bộ ở các địa phương. Cách thức tổ chức (về mặt hình thức) vẫn “mỗi nơi một kiểu khác nhau tùy vào điều kiện hiện có”. Phần lớn các tòa án mới chỉ trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ phiên tòa trực tuyến cho một phòng xử án và đang hoàn thiện cho một số phòng tiếp theo, việc sử dụng phần mềm hội nghị trong xét xử trực tuyến còn chưa thống nhất. *Ví dụ 1:* TAND TPHCM đã ký hợp đồng với Tập đoàn Viettel để cung cấp dịch vụ truyền hình Viettel - Vmeet. Mỗi đầu cầu là một tivi kết nối hình ảnh hai điểm cầu, thư ký phiên tòa phụ trách việc điều khiển các thiết bị. Ngay sau khi kết thúc phiên tòa

trực tuyến, toàn bộ diễn biến phiên tòa được lưu thành hai bản, một bản do văn phòng lưu trữ, một bản lưu vào USB kèm theo hồ sơ vụ án.

*Ví dụ 2:* Tại Bình Dương, giữa tháng 3/2022, TAND tỉnh Bình Dương tổ chức ba phiên xử trực tuyến hình sự phúc thẩm gồm hai vụ án ma túy và một vụ cố ý gây thương tích. HĐXX cùng kiểm sát viên, thư ký ngồi tại đầu cầu là phòng xử D trụ sở TAND tỉnh, bị cáo tại đầu cầu trại tạm giam tỉnh. Phiên xử được trang bị màn hình trực tuyến có bốn khung hình zoom tại hai đầu cầu gồm HĐXX cùng thư ký; đại diện VKS, người tham gia tố tụng khác; người bào chữa (luật sư) và bị cáo.

Để thống nhất việc tổ chức các phiên tòa trực tuyến tại tất cả các tỉnh, thành, ngày 14/03/2022, Chánh án TAND Tối cao đã ban hành Quyết định số 50 hướng dẫn về trang thiết bị, lắp đặt thiết bị phục vụ tổ chức phiên tòa xét xử trực tuyến cho phòng xử án của TAND các cấp. Hướng dẫn này có quy định chung đối với trang thiết bị phục vụ tổ chức cho phiên tòa xét xử trực tuyến; quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật, số lượng và bố trí, lắp đặt thiết bị phục vụ. Đặc biệt, quyết định số 50 đã quy định cụ thể về tiêu chuẩn thông số kỹ thuật, số lượng trang thiết bị cho một phòng xử trực tuyến; chi tiết kỹ thuật, số lượng thiết bị hệ thống âm thanh, hình ảnh, máy chiếu vật thể để trình chiếu tài liệu, chứng cứ; máy tính điều khiển; thiết bị định tuyến, chia tín hiệu. Cụ thể, tivi hiển thị hình ảnh gồm ba chiếc, trong đó một tivi lớn hơn hoặc bằng 85 inch, hai chiếc còn lại lớn hơn hoặc bằng 75 inch. Về bố trí lắp đặt thiết bị bốn camera, ba tivi, hệ thống âm thanh, ánh sáng gắn thế nào... Với hướng dẫn tại quyết định số 50 này, nhiều tòa án vẫn chưa thể đáp ứng cơ sở vật chất kỹ thuật để tổ chức phiên tòa trực tuyến đúng yêu cầu.

Mặc dù phiên tòa trực tuyến diễn ra chưa đầy đủ các thiết bị như hướng dẫn của TANDTC nhưng đây cũng là bước thử nghiệm quan trọng giúp chúng ta thấy được sự tiện lợi của phiên tòa trực tuyến. “Việc tổ chức phiên xử trực tuyến lợi trăm đường”, với những vụ án đơn giản có thể xét xử trực tuyến như hiện nay, một ngày tại một cơ sở, TAND có thể xét xử 8-10 vụ án<sup>19</sup>.

---

<sup>19</sup> Lần đầu tiên xét xử trực tuyến tại TPHCM - vtv news ngày 22/3/22, Quốc Thái, Văn Cường

### Tham luận 3

## KINH NGHIỆM TỔ CHỨC PHIÊN TOÀ TRỰC TUYẾN Ở MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI

TS. Đông Thị Kim Thoa<sup>20</sup>

### 1. Tổng quan về Tòa án điện tử, xét xử trực tuyến ở một số quốc gia trên thế giới

Ngày nay, sự phát triển nhanh chóng, mạnh mẽ của công nghệ thông tin trong Cách mạng Công nghiệp lần thứ Tư (còn gọi là Cách mạng Công nghiệp 4.0) đã tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị quốc gia và thực thi công lý nói chung, hiệu quả hoạt động của Tòa án nói riêng. Một số quốc gia đã xây dựng hệ thống tòa án điện tử, triển khai hoạt động xét xử trực tuyến từ những năm 1990 hoặc 2000, trong đó các nước thuộc Liên minh châu Âu có một chương trình xét xử trực tuyến/qua video trong chương trình “xét xử trực tuyến/điện tử châu Âu” từ năm 2009.

Tòa án trực tuyến (*e-Court*) là một thành phần của hệ thống tư pháp trực tuyến (*e-Justice*) ở nhiều quốc gia, đặc biệt là châu Âu. Trên thế giới, tòa án trực tuyến, xét xử trực tuyến (*virtual hearing, remote trial*) hiện vẫn đang là vấn đề mới và chưa có cách hiểu thống nhất. Theo cách hiểu chung phổ biến nhất, *xét xử trực tuyến là hoạt động xét xử mà những người tham gia gồm cả thẩm phán, công tố viên, luật sư, bị cáo, người bị hại, đương sự hay nhân chứng không cùng đồng thời có mặt tại phòng xử án mà tham gia phiên tòa thông qua phương tiện nghe/nhìn trên nền tảng internet.*

Từ đầu năm 2020 đến nay, trong bối cảnh dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do virus SARS-CoV2 (COVID-19) bùng phát nghiêm trọng, nhiều quốc gia trên thế giới đẩy mạnh áp dụng hình thức xét xử trực tuyến (*virtual hearing* hay *remote trial*) thay thế xét xử truyền thống. Một số quốc gia đã áp dụng hiệu quả mô hình này, trong đó Australia, Trung Quốc là hai quốc gia điển hình, tiên phong. Các nước có nền khoa học công nghệ phát triển khác (*như Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore...*) cũng đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tư pháp. Các quốc gia này chế xây dựng hạ tầng pháp lý cho hoạt động này theo một trong hai cách: (1) xây dựng đạo luật riêng về tố tụng điện tử, hoặc/và (2) giao cho Tòa án nhân dân tối cao quy định, hướng dẫn thực hiện. Trong bối cảnh Ngân hàng Thế giới (World Bank) khuyến nghị, yêu cầu các quốc gia tăng cường tự động hóa tòa án và xem đây là một trong những tiêu chí đánh giá năng lực cạnh tranh của quốc gia về cải thiện môi trường kinh

---

<sup>20</sup> Phó Giám đốc Trung tâm liên kết đào tạo luật sư thương mại quốc tế

doanh (chỉ số A9), đa số tòa án các nước trong khu vực ASEAN đã tổ chức xét xử trực tuyến và xây dựng tòa án điện tử (đến năm 2021 còn Việt Nam, Lào, Campuchia và Myanmar chưa thực hiện).

Tòa án trực tuyến ở các quốc gia trên thế giới thường được tổ chức, hoạt động theo một số hình thức như:

- *Tự động hóa tòa án (Court Automation)* thông qua các quy trình tổ tụng với bốn hình thức trực tuyến khởi điểm: (i) nộp đơn khởi kiện trực tuyến; (ii) tổng đạt văn bản tổ tụng trực tuyến; (iii) thanh toán án phí trực tuyến; và (iv) công bố bản án trực tuyến.

- *Nộp đơn trực tuyến và tổng đạt trực tuyến (eLodgment)* thông qua sử dụng công nghệ kỹ thuật số.

- *Phiên tòa trực tuyến (eCourtroom)*.

- *Hệ thống quản lý hồ sơ trực tuyến* (là phần mềm ứng dụng được kết nối mạng internet nhằm mục đích quản lý, theo dõi tiến trình và kết quả giải quyết các vụ việc).

- *Tòa án trực tuyến toàn diện* (là một bước tiến xa hơn mà một số quốc gia như Vương quốc Anh, Canada và Trung Quốc thực hiện từ năm 2016 đến nay, tập trung vận hành hoạt động xét xử trực tuyến, tranh tụng trực tuyến và tất cả (trừ khi đương sự có yêu cầu khác) các quy trình tổ tụng và sử dụng toàn diện công nghệ kỹ thuật số trong hoạt động nộp đơn, tổng đạt tài liệu, thu thập chứng cứ, tổ chức các phiên họp, phiên tòa và các hoạt động khác của tòa án.

## **2. Một số nội dung cụ thể về phiên tòa trực tuyến trong thực tiễn một số quốc gia trên thế giới**

Trong khuôn khổ hạn chế của chuyên đề này, chúng tôi trình bày một số nội dung nghiên cứu bước đầu về tổ chức phiên tòa trực tuyến ở một số nước trên thế giới (Hoa Kỳ, một số nước châu Âu, Australia, Singapore, Trung Quốc) [gồm một số yếu tố chính: (i) thời điểm thiết lập/triển khai mô hình tòa án trực tuyến/ xét xử trực tuyến; (ii) Phạm vi xét xử trực tuyến, (iii) Cách thức tổ chức phiên tòa xét xử trực tuyến (virtual hearings) và công nghệ thông tin được sử dụng].

### **2.1. Về thời điểm thiết lập/triển khai mô hình tòa án trực tuyến/ xét xử trực tuyến**

Một số hình thức nhất định của xét xử trực tuyến (*virtual hearings*) đã xuất hiện từ trước khi đại dịch Covid-19 xảy ra, sau này tiếp tục sửa đổi, tăng cường để thích ứng với thực tiễn trong thời gian đại dịch Covid-19 từ năm 2020 đến nay, cụ thể là:

➤ Ở *Hoa Kỳ* từ năm 1995 và năm 2006 (khi khởi xướng xây dựng hệ thống Tòa án điện tử) đến năm 2020 có mô hình phiên tòa ảo (*virtual court*) và số hóa một số thủ tục tố tụng một phiên họp/điều trần (như chuẩn bị, cung cấp tài liệu theo hồ sơ trực tuyến, hệ thống công chứng điện tử).

➤ *Vương quốc Anh* triển khai từ tháng 3 năm 2018 đến năm 2020.

➤ *CH Áo* từ năm 2004 (đã triển khai thí điểm cho phép các bên, chuyên gia và người làm chứng trong tố tụng dân sự, bị cáo và người làm chứng trong tố tụng hình sự trình bày qua video) đến năm 2020 thì mở rộng sử dụng nền tảng họp trực tuyến để thúc đẩy hoạt động tòa án trực tuyến.

➤ *CHLB Đức*, triển khai năm 1998 để bảo vệ nhân chứng trong các phiên tòa hình sự, đến đầu những năm 2000 với việc xét xử qua video, dù số lượng không nhiều.

➤ *Italia*, từ những năm 1990 đã triển khai một số hình thức xét xử trực tuyến do sự nguy hiểm của các phiên tòa xét xử tội phạm mafia, cần bảo vệ các nhân chứng, thám tử, chuyên gia.

➤ *Singapore* triển khai từ năm 2016 tại Tòa án Thương mại quốc tế (SICC) với mô hình hội nghị trực tuyến giúp các bên tranh chấp vụ việc có yếu tố nước ngoài, sau đó tiếp nối từ tháng 3/2020 khi dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

➤ Ở *Trung Quốc*, từ năm 2005 đã sử dụng các thiết bị công nghệ và mạng Internet để hỗ trợ xét xử, từ tháng 3/2010 tiến hành xét xử trực tuyến như một phần trong nỗ lực cải thiện tính minh bạch tư pháp, thành lập tòa án điện tử đầu tiên vào năm 2015, vận hành xét xử trực tuyến (China Trials Online) từ năm 2016, Tòa án Internet (Internet Court), China Trials Online từ tháng 8/2017 và đẩy mạnh từ khi đại dịch Covid-19 bùng nổ đến nay.

## **2.2. Phạm vi xét xử trực tuyến**

Hầu hết các quốc gia đã có mô hình xét xử trực tuyến nêu trên đều có quy định giới hạn hoạt động này trong phạm vi nhất định, chủ yếu là một số nhóm vụ án hình sự hoặc dân sự, hành chính không nghiêm trọng, không phức tạp, trong một số hoạt động tố tụng cụ thể và thường phải có sự đồng ý hoặc thỏa thuận lựa chọn tham gia của các đương sự/bị cáo.

Tại *Hoa Kỳ*, Luật Viện trợ, cứu trợ và an ninh kinh tế nhằm ứng phó Virus Corona ngày 27/3/2020 (*The Coronavirus Aid, Relief, and Economic Security Act - CARES*) cho phép các Tòa án liên bang tiến hành xét xử các vụ án dân sự và một số vụ án hình sự nếu có sự đồng ý của bị cáo, với sự hỗ trợ của các công cụ phát sóng truyền hình trực tiếp hoặc điện thoại.

Tòa án tối cao *Vương quốc Anh* đã ban hành quy chế phiên tòa, phiên họp trực tuyến, áp dụng khi tiếp tục giãn cách xã hội để phòng chống Covid-19, đối với vụ án hình sự không thuộc nhóm đặc biệt nghiêm trọng, có chứng cứ rõ ràng, bị cáo đang bị tạm giam hoặc các vụ án dân sự, hành chính không quá phức tạp.

Ở *Cộng hòa Áo*, đạo luật phòng chống Covid-19 quy định các bên có thể thỏa thuận lựa chọn phương án xét xử trực tuyến trong vụ án dân sự, hành chính và hình sự, sự thỏa thuận này là bắt buộc làm cơ sở tiến hành, nếu không sẽ bị coi là vi phạm quyền xét xử công bằng.

Ở *CHLB Đức* (tương tự Ireland, San Marino, Tây Ban Nha), Tòa án có thể quyết định tổ chức một phiên xét xử trực tuyến không trái với mong muốn của các bên. Trong tố tụng hình sự, các phiên xét xử trực tuyến giới hạn ở việc nghe nhân chứng trình bày, có những quy tắc đặc biệt và mong muốn của các bên được cân nhắc.

Ở *Italia* từ năm 1998, Luật tố tụng hình sự quy định trong các phiên tòa xét xử tội phạm có tổ chức hoặc khủng bố, các bị cáo bị giam trong tù được tham gia hội nghị truyền hình giữa nơi giam giữ bị can và phòng xử án. Sau này, các quy tắc tố tụng trong đại dịch Covid-19 đã mở rộng khả năng xét xử trực tuyến phiên tòa hình sự nhưng phải được sự đồng ý của người bị buộc tội, trừ phiên xét xử chung thẩm và phiên tòa mà nhân chứng, các bên, nhà tư vấn và chuyên gia cần được thẩm tra lời khai. Tại Tòa giám đốc thẩm tối cao, hầu hết các phiên tòa xét xử dân sự và hình sự đều được tổ chức trực tuyến.

Tại *Singapore*, xét xử trực tuyến được áp dụng với Tòa án dân sự, Tòa án gia đình, Tòa án thanh niên và Tòa án hình sự thông qua hội nghị trực tuyến (teleconference) hoặc video đối với Tòa phúc thẩm và Tòa cấp cao.

Ở *Trung Quốc*, về phạm vi xét xử trực tuyến, TANDTC quy định Tòa án Internet có thẩm quyền xét xử sơ thẩm các vụ án dân sự, thương mại và hành chính liên quan đến internet, cụ thể là tranh chấp dân sự, thương mại (gồm: tranh chấp về sở hữu trí tuệ, thương mại điện tử, tranh chấp tài chính liên quan đến hành vi trực tuyến, các khoản vay được mua hoặc thực hiện trực tuyến, các vấn đề về tên miền, các vụ việc về tài sản và quyền dân sự liên quan đến mạng Internet, trách nhiệm sản phẩm phát sinh từ việc mua hàng trực tuyến), tranh chấp hợp đồng; tranh chấp về việc sử dụng Internet để xâm phạm quyền nhân thân và tài sản của người khác và một số tranh chấp hành chính nhất định. Trong thời gian diễn ra đại dịch Covid-19, Quy tắc về tố tụng trực tuyến trong hệ thống Tòa án ngày 17/06/2021 của TANDTC Trung Quốc quy định về trình tự, thủ tục tố tụng trực tuyến. Trong lĩnh vực dân sự, hành chính, chỉ những vụ việc được

các bên đồng ý và có khả năng tham gia mới được tiến hành tổ tụng trực tuyến và thực hiện từ khâu nộp đơn khởi kiện, nộp chứng cứ, đến khâu xét xử. Trong lĩnh vực hình sự, tổ tụng trực tuyến chỉ được thực hiện giới hạn ở một số vụ việc rút gọn và tại phiên tòa xét xử.

### **2.3. Mô hình phiên tòa trực tuyến (virtual hearings) và công nghệ thông tin được sử dụng**

#### **2.3.1. Cách thức tổ chức, tính công khai của phiên tòa trực tuyến**

Các nước được nghiên cứu ở đây đều có đạo luật riêng hoặc các quy tắc tổ tụng do Tòa án ban hành quy định về hoạt động xét xử trực tuyến, phiên tòa trực tuyến; theo đó tòa án và các tổ chức, cá nhân liên quan tiến hành, thực hiện các thủ tục tổ tụng gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin (thông qua nền tảng/hệ thống họp trực tuyến và các phương tiện thông tin điện tử cần thiết để tương tác giữa tòa án và các chủ thể tham gia tổ tụng, tiến hành tổ tụng) trong mô hình tòa án điện tử, xét xử trực tuyến theo những cách thức phù hợp. Sau đây là những nội dung cụ thể:

**a) Ở Hoa Kỳ**, các phiên tòa trực tuyến được thực hiện công khai theo quy định của từng bang. Tại Tọa đàm “*Chia sẻ kinh nghiệm của Hoa Kỳ về xét xử trực tuyến và Tòa án điện tử*” do Học viện Tòa án, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp với Đại sứ quán Hoa Kỳ tổ chức ngày 15/12/2021 tại Hà Nội, ông Thomas Lyons - Giám đốc văn phòng Việt Nam, Cục Phòng chống ma túy và Thực thi pháp luật truyền hình trực tiếp cho công chúng hoặc đối tượng được quyền theo dõi quốc tế (INL) nhấn mạnh sự cần thiết của xét xử trực tuyến, đặc biệt đại dịch Covid-19 mang đến nhiều thách thức trong lĩnh vực tư pháp, trong đó các nhân chứng quan trọng, bị cáo, thậm chí cả Công tố viên, Luật sư và Thẩm phán, không thể trực tiếp xuất hiện để lập luận hoặc trình bày bằng chứng. Nhiều vấn đề đáng lưu ý trong thực tiễn của tòa án Hoa Kỳ gồm: Các thuật ngữ và các bên tham gia tổ tụng; thời điểm, điều kiện, chủ thể quyết định tổ chức xét xử trực tuyến; việc chuẩn bị phiên tòa trực tuyến; thách thức trong việc tăng cường ứng dụng công nghệ trong hoạt động tổ tụng (đào tạo công nghệ cán bộ Tòa án, luật sư, dân chúng...); kỹ năng của Thẩm phán điều hành phiên tòa đồng thời với thao tác công nghệ; cách thức xử lý các sự cố kỹ thuật; việc giao nhận tài liệu, chứng cứ điện tử, văn bản tổ tụng;...

**b) Ở Anh**, đạo luật Coronavirus ban hành ngày 25.3.2020 quy định mở rộng áp dụng video và truyền thanh tại tòa án, với việc tham gia tổ tụng qua điện thoại hoặc video. Cơ quan dịch vụ Tòa án (Her Majesty's Courts and Tribunals Service-HMCTS) đã ban hành *Hướng dẫn của HMCTS về điều trần qua điện thoại/video trong thời gian bùng phát Coronavirus*, trong vụ án dân sự và hình

sự, với nội dung chính gồm: (i) *Quyết định về cuộc điều trần qua video/điện thoại* do Thẩm phán ban hành căn cứ bản chất của tranh chấp xem xét cách thức tiến hành phiên điều trần, các vấn đề phương tiện kỹ thuật có thể mang lại cho các bên, việc tham gia của công chúng trong các phiên tòa. (ii) Nguyên tắc cơ bản của hệ thống tư pháp Anh (các bên có quyền tham khảo ý kiến tư vấn pháp lý riêng) được tiếp tục duy trì trong phiên tòa trực tuyến, thông qua việc tòa án bảo đảm rằng các phiên tòa tiến hành thông qua hội nghị truyền hình được an toàn và đủ riêng tư trong *giao tiếp giữa luật sư và khách hàng*. (iii) *Vấn đề công khai tư pháp* được Tòa án bảo đảm hội đồng xét xử và các thỏa thuận xét xử được công khai trên internet; các bên thứ ba có thể tham gia phiên tòa trực tuyến hoặc có thể đăng ký quyền truy cập bản ghi phiên xử; nội dung truyền thông có thể nhận được qua một kênh truyền thông chuyên dụng. (iv) *Ttrong thủ tục tố tụng hình sự*, liên kết video và nền tảng video điện toán đám mây giữa tòa án và nhà tù đã được thiết lập cho phép tất cả các bên liên kết với phòng họp trực tuyến để tham gia phiên xử. (i) *Ttrong thủ tục tố tụng dân sự*, Thẩm phán và thư ký điều phối xác định phương thức xét xử theo ba giải pháp cho các bên: xét xử trực tuyến, xét xử trực tiếp tại trụ sở tòa án hoặc hoãn xét xử. Việc tiến hành phiên tòa trực tuyến được ghi âm bởi thư ký, nhân viên tòa án hoặc thẩm phán, phiên xử được công khai nếu có điều kiện.

**c) Ở Cộng hòa Áo**, phiên tòa trực tuyến được quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, Luật Quản lý tòa án và Luật phòng chống Covid. Việc sử dụng phương tiện thông tin điện tử để tương tác giữa Tòa án và các bên là một đặc điểm quan trọng của hệ thống tư pháp. Bộ luật tố tụng dân sự quy định việc sử dụng nền tảng họp/xét xử trực tuyến, theo đó Tòa án có thể thu nhận chứng cứ thông qua phương tiện kỹ thuật để chuyển hóa chữ và hình ảnh, trừ trường hợp việc thu nhận chứng cứ trực tiếp tại tòa án là thích hợp hoặc cần thiết hơn vì lý do đặc biệt có xem xét đến nguyên tắc kinh tế mang tính thủ tục... Bộ luật tố tụng hình sự cũng quy định tất cả tòa án, cơ quan công tố và nhà tù được trang bị nền tảng/hệ thống họp trực tuyến.

**d) Ở Australia**, E-Courtroom là phòng xử án trực tuyến, tích hợp với e-Lodgment (hệ thống nộp đơn và tổng đạt trực tuyến), cung cấp cho các bên liên kết điều kiện thuận lợi cho việc quản lý và xét xử một số vấn đề trước Tòa án Liên bang. Theo quy định của pháp luật tố tụng, phòng xử án trực tuyến có thiết bị ghi âm, ghi hình, màn hình tivi, máy vi tính, mạng internet, mạng truyền hình trực tuyến và các thiết bị khác phục vụ hoạt động xét xử. Phiên tòa được tổ chức tương tự như hội nghị truyền hình trực tuyến. Người tiến hành tố tụng ngồi tại phòng xử án của tòa án (điểm cầu trung tâm) và những người tham gia tố tụng,

người khác quan tâm ngồi tại phòng xử án của tòa án nơi họ cư trú (điểm cầu địa phương) nghe-nhìn trực tiếp thông qua các thiết bị trực tuyến liên kết với internet và phần mềm ứng dụng.

*e) Singapore:* Luật về Covid-19 ngày 07/4/2020 quy định Tòa án có thể yêu cầu người bị buộc tội hoặc nhân chứng xuất hiện hoặc đưa ra bằng chứng thông qua đường truyền video trực tiếp hoặc truyền hình trực tiếp được Chánh án phê duyệt. Đối với người bị buộc tội, việc đưa ra bằng chứng hoặc tham gia xét xử trực tuyến chỉ được thực hiện trong khoảng thời gian xác định và từ một nơi trong trụ sở Tòa án hoặc Nhà tù của Singapore và thực hiện công nghệ liên lạc từ xa. Nhân chứng cũng có thể xuất hiện hoặc đưa ra bằng chứng trong thời gian quy định từ một địa điểm do Tòa án chỉ định bằng cách sử dụng công nghệ liên lạc từ xa. Tòa án tối cao Singapore cũng đã ban hành bộ quy tắc về tham dự phiên tòa xét xử, quy định những quy tắc mà người tham gia phải thực hiện nếu muốn tham dự như: quy tắc về sử dụng, phong nền tại địa điểm người tham dự; về trang phục tham dự, nghi thức tại thời điểm diễn ra phiên tòa; đặt tên hiển thị, yêu cầu không quay phim, ghi âm, chụp ảnh phiên tòa.

#### *f) Trung Quốc*

Theo mô hình xét xử trực tuyến, tất cả các khâu của thủ tục tố tụng thực hiện trực tuyến như: nộp đơn khởi kiện, thụ lý đơn; đại diện của các bên trong vụ kiện được xác định bằng phần mềm nhận dạng khuôn mặt; nộp án phí trực tuyến; nộp bằng chứng của vụ án; tổ chức phiên tòa qua hệ thống phát sóng trực tiếp (livestream); các quyết định, bản án của Tòa án. Tuy nhiên, các bên tham gia tố tụng được quyền lựa chọn tham gia các thủ tục xét xử trực tuyến hay theo thủ tục truyền thống. Do việc phát sóng phiên tòa trực tuyến làm nảy sinh vấn đề bảo vệ quyền riêng tư, TANDTC quy định trường hợp không được truyền hình trực tiếp gồm: (1) các vụ án liên quan đến bí mật Nhà nước, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, phạm pháp của người chưa thành niên và các vụ án khác không được xét xử công khai theo quy định của pháp luật; (2) các vụ án hình sự không được truyền hình trực tiếp theo tuyên bố rõ ràng của cơ quan kiểm sát với lý do chính đáng; (3) các vụ án dân sự và hành chính không được truyền hình trực tiếp theo đề nghị rõ ràng của các bên với lý do chính đáng; và (4) các trường hợp khác không phù hợp để phát sóng hoặc ghi hình trực tiếp.

TANDTC cũng yêu cầu phiên xét xử trực tuyến phải tuân thủ nguyên tắc xét xử trực tiếp và bằng lời nói. Các Tòa án Internet sử dụng đồng thời hệ thống video trực tuyến, ghi nhận và truyền phát hình ảnh, âm thanh. Một phiên tòa trực tuyến có thể có 08 người tham dự, quá trình xét xử được ghi chép bằng công nghệ nhận dạng giọng nói và các bên có thể quét mã QR để tạo chữ ký điện tử

trên biên bản tòa án sau phiên họp/phiên điều trần. Đương sự không tham gia phiên tòa trực tuyến đúng giờ sẽ bị coi là “từ chối trình diện trước tòa” hoặc đương sự “biến mất” khi phiên tòa vẫn đang diễn ra mà không có sự cho phép sẽ bị coi là “tự ý rút lui trong phiên tòa”, trừ các trường hợp do lỗi mạng, sự cố thiết bị, mất nguồn hoặc các sự kiện bất khả kháng khác.

### 2.3.2. *Nền tảng công nghệ thông tin được sử dụng trong phiên tòa trực tuyến*

Các nước như Hoa Kỳ, Anh, Áo, Đức, Trung Quốc... có khá nhiều điểm giống nhau trong việc sử dụng nền tảng công nghệ thông tin cho phiên tòa trực tuyến, thể hiện chủ yếu thông qua điện thoại hoặc cuộc họp video sử dụng các ứng dụng như **Zoom** hoặc **Microsoft Teams**, hoặc **Skype** - phần mềm họp trực tuyến, ngoài ra cũng có các nền tảng công nghệ khác, như được nêu dưới đây:

- **Ở Hoa Kỳ:** Phiên tòa trực tuyến diễn ra thông qua điện thoại hoặc cuộc họp video sử dụng các ứng dụng như Zoom hoặc Microsoft Teams, hoặc Skype - phần mềm họp trực tuyến. Tòa án các bang ban hành hướng dẫn cụ thể gồm cách chuẩn bị không gian và tài liệu tại nơi của người tham gia phiên tòa trước khi bắt đầu vào phòng xét xử trực tuyến, các bước xử lý nếu xảy ra sự cố về thiết bị hoặc kết nối mạng. Thủ tục xét xử hỗn hợp giữa các phiên điều trần/phiên xử trực tiếp và trực tuyến cũng được tiến hành.

- **Vương quốc Anh:** Tòa án sử dụng phần mềm **Zoom** hoặc phiên bản **Skype** dành cho doanh nghiệp về hội nghị truyền hình. Các bên không cần phiên bản Skype dành cho doanh nghiệp để tham gia vào hội nghị truyền hình nhưng cần có ứng dụng Skype miễn phí.

- **CH Áo:** Nền tảng công nghệ chính được sử dụng là **Zoom**, như ở nhiều quốc gia khác. Mặc dù ổn định, thân thiện với người dùng, Zoom và các nền tảng thuộc sở hữu tư nhân khác bị xem là không đáng tin cậy vì lý do bảo vệ an toàn dữ liệu.

- **CHLB Đức:** Trong việc chọn một nền tảng xét xử qua video, bảo mật dữ liệu có tầm quan trọng đặc biệt. Nền tảng công nghệ chính được Tòa án sử dụng là **CISCO Webex**, trên các máy chủ riêng của Tòa án (tại cơ sở). Các Thẩm phán chỉ có thể tiến hành các phiên xét xử trực tuyến từ phòng xử án của họ và phải được công khai. Việc sử dụng các ứng dụng trực tiếp tuân theo quy định bảo vệ dữ liệu của Liên minh Châu Âu.

- **Trung Quốc:** Về cách thức tham gia tố tụng trực tuyến, các bên có thể tải ứng dụng “**Mobile Court**” từ WeChat. Đương sự và Luật sư phải đăng ký một tài khoản bằng tên thật trên trang web chính thức của Tòa án Internet nơi giải quyết vụ việc và xác minh danh tính của họ bằng phương pháp nhận diện

khuôn mặt. Sau khi đăng nhập vào trang web của Tòa án Internet, đương sự và luật sư tiến hành nộp đơn kiện, hồ sơ trực tuyến và cung cấp tài liệu, chứng cứ thu thập và lưu trữ thành các dữ liệu điện tử, thông qua các công nghệ hiện đại như là bigdata, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo,... Tòa án Internet kiểm tra quá trình tạo dữ liệu, thu thập, lưu trữ dữ liệu bằng các phương tiện kỹ thuật số và cơ chế liên quan.

Website *Phiên tòa trực tuyến ở Trung Quốc* (<http://tingshen.court.gov.cn/>) nơi các phiên tòa xét xử tại Tòa án trên Internet có thể được tiếp cận rất dễ dàng để có thể *xem truyền hình trực tiếp các vụ án tại Tòa án nhân dân tối cao Trung Quốc* (SPC) (<http://tingshen.court.gov.cn/court/0>), xem lại video (<http://tingshen.court.gov.cn/court/review/0?courtLevel=1>); *xem truyền hình trực tiếp các vụ án quan trọng ở hầu hết các tòa án Trung Quốc* (<http://tingshen.court.gov.cn/court?areaCode=110000>), và xem lại video về các phiên tòa khác nhau (<http://tingshen.court.gov.cn/review>); tải xuống ứng dụng của SPC (<https://itunes.apple.com/cn/app/id977548655>) trên App Store và xem chương trình truyền hình trực tiếp các phiên tòa ở Trung Quốc trên điện thoại di động.

### **3. Bài học kinh nghiệm về phiên tòa trực tuyến từ thực tiễn của một số quốc gia trên thế giới và khuyến nghị cho việc thiết lập ở Việt Nam**

Từ nội dung trình bày trên đây có thể rút ra bài học kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới về xét xử trực tuyến, phiên tòa trực tuyến mà Việt Nam cần lưu ý khi nghiên cứu triển khai như sau:

#### **3.1. Nhận diện được đầy đủ, đúng đắn những ưu điểm, lợi ích, bất cập, hạn chế và thách thức của xét xử trực tuyến/phiên tòa trực tuyến thiết lập mô hình phù hợp**

##### **3.1.1. Về ưu điểm, lợi ích của phiên tòa trực tuyến**

Mô hình xét xử trực tuyến có một số lợi ích so với mô hình xét xử truyền thống:

- Giảm chi phí người tham gia tố tụng phải trả cho hoạt động tố tụng, tạo sự bình đẳng cho các bên tham gia tố tụng. Tòa án trực tuyến có thể tăng cường khả năng tiếp cận công lý cho đương sự, với các nền tảng công nghệ cung cấp hướng dẫn hữu ích giúp đương sự tự mình hoàn thành các thủ tục tố tụng phức tạp.

- Tiết kiệm chi phí vận hành, giảm gánh nặng về hành chính và nhân sự cho tòa án, cơ quan tổ chức hữu quan.

- Tích cực hòa nhập với xu thế, lộ trình phát triển tòa án điện tử/tòa án thông minh qua hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là trong các

khâu (1) Nộp đơn kiện qua mạng (eLodgment); (2) Phòng xử án điện tử (eCourtroom); (3) hệ thống quản lý án điện tử<sup>21</sup>.

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19, phiên tòa trực tuyến có một số lợi ích đặc thù như: (i) tránh tập trung đông người trong một không gian kín và hạn chế di chuyển để tránh biến phiên tòa xét xử trở thành một sự kiện siêu lây nhiễm dịch bệnh; (ii) giảm thiểu ảnh hưởng bởi nhiều tình huống phát sinh vì lý do dịch bệnh, như hạn chế di chuyển, người tham gia tố tụng là người nhiễm bệnh hoặc tiếp xúc gần với người nhiễm bệnh dẫn tới việc kéo dài thời gian xét xử, gây ảnh hưởng tới quyền con người, quyền lợi hợp pháp của người tham gia tố tụng; (iii) tiết kiệm thời gian, chi phí di chuyển đương sự, bị cáo hoặc người bị hại, nhân chứng, chuyên gia.

Từ những lợi ích như nêu trên, xét xử trực tuyến đã trở thành xu thế tất yếu trên thế giới và được nhiều quốc gia áp dụng, không phụ thuộc vào việc hệ thống pháp luật đó là tố tụng tranh tụng hay tố tụng thẩm vấn. Trong một cuộc khảo sát các đại biểu tham dự Hội nghị tư pháp trực tuyến do Bộ trưởng trưởng Tư pháp CHLB Đức tổ chức ngày 08/12/2020, 70% đại biểu cho rằng trong vòng 03 năm tới việc xét xử trực tuyến sẽ phổ biến toàn châu Âu<sup>22</sup>.

### 3.1.2. Hạn chế, bất cập của phiên tòa trực tuyến

Trên thế giới, tòa án điện tử/phiên tòa trực tuyến hiện vẫn đang là vấn đề mới, thực tiễn thực hiện còn có những hạn chế, bất cập nhất định. Một số nét chính về vấn đề này là:

(i) Chỉ phù hợp với việc giải quyết những vụ án nhỏ, đơn giản và chưa “bao sân” được tất cả các loại vụ án trong các lĩnh vực tố tụng.

(ii) *Những hạn chế, bất cập về công nghệ, kỹ thuật như các sự cố, trục trặc kỹ thuật khá phổ biến như bảng điều khiển không xuất hiện nội dung cần chiếu, kết nối không tốt, màn hình chính đóng băng, sự thiếu ổn định của đường truyền, thiếu hụt tính năng của các ứng dụng công nghệ, kỹ năng hạn chế của những người tham gia phiên tòa dẫn đến phiên xét xử không duy trì được sự*

---

<sup>21</sup> Hệ thống quản lý án điện tử là một ứng dụng phần mềm kết nối với mạng internet được xây dựng nhằm quản lý và giám sát các vụ án từ khi thụ lý đến khi được giải quyết xong. Hệ thống này sẽ ghi lại các vụ án, quản lý danh sách các vụ án sẽ được xét xử, ghi lại những lệnh của Tòa án và kết quả của từng vụ án. Hệ thống quản lý án điện tử giúp các cán bộ chuyên trách quản lý án; hỗ trợ thư ký sắp xếp lịch và hồ sơ các vụ án sẽ được xét xử; hỗ trợ Thẩm phán trong việc đưa ra phán quyết; đồng thời là nguồn thông tin số liệu về hoạt động của Tòa án. Hệ thống quản lý án điện tử đã giúp Tòa án thực hiện các quy trình, thủ tục mang tính chất lặp đi lặp lại một cách chính xác hơn, nhanh hơn và chi phí thấp hơn so với khi làm thủ công. Trước đây, việc đăng ký một vụ án phải mất vài ngày với sự tham gia của nhiều cán bộ Tòa án thì khi hệ thống này được áp dụng, việc đăng ký đó chỉ mất vài phút và do một cán bộ đảm nhiệm.

<sup>22</sup> Nguồn: <https://www.iacajournal.org/article>.

trang nghiêm vốn có như phiên tòa trực tiếp<sup>23</sup>, khó khăn trong bảo vệ tài liệu xét xử đã được số hóa;...

(iii) Một số người không đủ điều kiện về công nghệ để tham dự phiên tòa hoặc một số khác cảm thấy không an toàn và tự do khi tham gia phiên tòa trực tuyến như cách họ trình bày tại phòng xử của tòa án.

(iv) Thẩm phán, bồi thẩm đoàn không thể tận mắt chứng kiến ngôn ngữ cơ thể (giao tiếp phi ngôn ngữ) giữa các bên và nhân chứng. Cách tương tác giữa Thẩm phán, các bên đương sự và luật sư trong phiên tòa trực tuyến cần phải thay đổi so với khi ở phòng xử án truyền thống

### 3.1.3. Một số thách thức, yêu cầu đặt ra từ hoạt động xét xử trực tuyến

Một số thách thức, yêu cầu nổi bật của xét xử trực tuyến từ khía cạnh lập pháp, thi hành pháp luật và đảm bảo về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông là:

*Một là, khả năng mâu thuẫn, trái với một số nguyên tắc cơ bản trong tố tụng, như* (i) Nguyên tắc xét xử trực tiếp; (ii) Nguyên tắc xét xử công khai, quyền bình đẳng của công dân trong tham dự phiên tòa và vấn đề quyền riêng tư của bị cáo, đương sự; (iii) Nguyên tắc xét xử công bằng

*Quyền xét xử công bằng (right to a fair trial) gồm:* quyền được xét xử tại một phiên tòa công bằng và công khai, sự tương xứng giữa hình thức xét xử và mức độ phức tạp của vụ việc, quyền được đối chất và quyền được đối thoại của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng, v.v...Biểu hiện cụ thể của khả năng trái ngược, vi phạm nguyên tắc xét xử công bằng là (i) việc triển khai xét xử trực tuyến song song với xét xử truyền thống sẽ dẫn đến sự mất công bằng của các bị cáo ở các hình thức phiên tòa khác nhau, theo đó bị cáo bị xét xử trực tuyến sẽ mất đi cơ hội tương tác về mặt cảm xúc với thẩm phán so với một bị cáo được xét xử theo mô hình truyền thống, từ đó nhiều khả năng dẫn đến các phán quyết khác nhau giữa hai bị cáo này. (ii) Xét xử trực tuyến có thể tạo điều kiện đảm bảo tốt hơn đối với một số quyền xét xử công bằng nhưng đồng thời cũng hạn chế hoặc thậm chí triệt tiêu một số quyền xét xử công bằng

---

<sup>23</sup> Theo Luật sư Allison Brown, thành phố New York, Mỹ - trong phiên tòa truyền thống, Thẩm phán đứng trước mặt bạn với chiếc áo choàng uy quyền trên băng ghế cao, không gian trang nghiêm sẽ truyền đạt cho mọi người ở đó, nhất là bị cáo, rằng nghĩa vụ tôn trọng pháp luật quan trọng như thế nào. Việc xét xử trực tuyến cũng làm mất đi một số điểm hấp dẫn và trang nghiêm của quá trình tố tụng trực tiếp. Ví dụ: Ngày 14/7/2020, một luật sư ở Texas bị bắt gặp đang ngủ gật dù đây là phiên tranh tụng liên quan vụ kiện hơn 600 triệu USD. Một bồi thẩm viên đã bị sa thải vì chơi trò chơi điện tử giữa phiên điều trần. Trong vụ án khác, một nhân chứng đã gây ra tiếng động do không tắt micro khi thẩm phán đang phát biểu, khiến phiên tòa phải hoãn trong hơn một tiếng rưỡi. Luật sư bị chỉ trích mặc đồ ở nhà trong phiên tòa trực tuyến ngày 13/4/2020 tại hạt Broward, bang Florida, Hoa Kỳ, hay một nam luật sư xuất hiện trong tình trạng không mặc áo, một số nữ luật sư vẫn nằm trên giường đắp chăn hoặc chỉ khoác tạm áo choàng trong lúc ngồi trên thành bể bơi. Trong phiên xét xử ngày 19/3/2020 tại tòa án hình sự quận Brexar, bang Texas, bị cáo xuất hiện qua video cần phải nói chuyện riêng với luật sư bào chữa để quyết định có nên chấp nhận thỏa thuận nhận tội hay không, và Thẩm phán buộc phải gián đoạn phiên tòa và yêu cầu mọi người rời phòng xử để có không gian riêng cho bị cáo và luật sư.

khác. Việc xét xử trực tuyến có nguy cơ mâu thuẫn với quyền của bị cáo được xuất hiện tại tòa và đối mặt người buộc tội, cũng như quyền tiếp cận hệ thống tòa án khi không đủ tiền chi cho công nghệ mới nhất. (iii) Phiên tòa trực tuyến tác động tới một số thành tố của quyền xét xử công bằng như sau: quyền được xét xử trong một thời gian hợp lý; quyền được lắng nghe bởi một người ra quyết định độc lập và khách quan; quyền được cung cấp tất cả các thông tin liên quan; quyền được xét xử công bằng và công khai (mặc dù báo chí và công chúng có thể không được tham dự đối với các vụ án có tính nhạy cảm cao); quyền có người đại diện và người phiên dịch thích hợp; quyền được giám sát hoạt động xét xử của người dân, trong đó tác động rõ nhất đến *ba quyền*: quyền được xét xử trong thời gian hợp lý, quyền được xét xử công bằng và công khai, quyền giám sát tư pháp của công chúng.

*Hai là, khả năng tác động tiêu cực đến tính hiệu quả của việc xét xử* (được đánh giá bằng việc xác định sự thật của vụ án dẫn đến kết quả xét xử đúng đắn): Hoạt động xét xử trực tuyến chỉ có thể lấy thông tin đơn thuần của ngôn từ lời khai, mà không thể thu thập thêm các thông tin ẩn khác từ biểu hiện phi ngôn ngữ của người bị xét hỏi. Từ đó, có thể làm giảm đi tính hiệu quả trong hoạt động xét xử ở một mức độ nhất định.

*Ba là, mức độ đáp ứng của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông*: Việc xét xử trực tuyến đòi hỏi kỹ thuật hạ tầng về đường truyền mạng internet và hệ thống máy chủ chất lượng cao để đảm bảo phiên tòa diễn ra liên tục, có khả năng xử lý các sự cố khiến việc xét xử bị gián đoạn do mất điện, mất kết nối, thiết bị kỹ thuật ghi âm ghi hình bị hỏng, hệ thống đường truyền mạng bị quá tải...

**3.2. Thiết lập mô hình xét xử trực tuyến/phiên tòa trực tuyến theo lộ trình và giải pháp phù hợp với điều kiện cụ thể của quốc gia, của hệ thống tòa án theo hướng khai thác ưu điểm, lợi ích, khắc phục hạn chế bất cập, giải quyết từng bước các yêu cầu, thách thức (như đã nêu trên)**

- *Về phạm vi áp dụng phiên tòa trực tuyến*, chọn một số lĩnh vực tố tụng phù hợp và chọn một vài địa phương hoặc tòa án để làm thí điểm. Tòa án tối cao và các cấp khác ban hành Quy tắc/Quy định xác định, hướng dẫn đưa ra giới hạn phạm vi xét xử trực tuyến theo các cấp xét xử, giai đoạn đầu là các vụ việc dân sự ở cấp sơ thẩm, có tình tiết đơn giản, chứng cứ rõ ràng, giá trị tài sản không lớn; vụ án hình sự đối với tội ít nghiêm trọng và nghiêm trọng, chứng cứ rõ ràng. Sau đó, qua quá trình đánh giá và tổng kết thực tiễn, phạm vi các vụ việc sẽ được mở rộng, nâng cấp ở mức độ cao hơn.

Mô hình “xét xử hỗn hợp” - kết hợp xét xử trực tiếp (xét xử truyền thống) và xét xử trực tuyến - trong thực tế xét xử của Hoa Kỳ và một số nước khác - cần được lưu ý trong điều kiện các địa phương, vùng miền hoặc một bộ phận người dân, công chúng có sự hạn chế về khả năng, điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin.

- **Về cơ chế tham gia phiên tòa trực tuyến:** Tòa án các cấp (i) công khai các nguyên tắc tham gia phiên tòa, cách thức tham gia, số người tham gia trong cùng một phiên trực tuyến để đảm bảo chất lượng đường truyền Internet; (ii) quy định cụ thể các yêu cầu về lễ nghi, trang phục, phong nền hình ảnh, không gian đối với người tham dự, thiết bị sử dụng để tham gia phiên tòa, (iii) chuẩn bị, tổ chức truyền hình trực tiếp tại trụ sở tòa án khi cần thiết. *Thủ tục đối với người tham dự phiên tòa trực tuyến* gồm (i) việc thể hiện ý chí bằng văn bản, đảm bảo quyền tự lựa chọn cách thức tham gia của đương sự/bị cáo (nếu có người nào không đồng ý trực tuyến thì triệu tập ra phiên tòa xét xử trực tiếp); (ii) thủ tục *đăng ký tham dự phiên tòa*, thời gian xét xử, cách thức đăng ký tham dự phiên tòa và số lượng người đăng ký cần được niêm yết công khai, thuận tiện.

- **Về phương diện kỹ thuật, công nghệ:** Sử dụng các dịch vụ internet có chất lượng đường truyền mạnh và ổn định, đảm bảo thông suốt trong phiên tòa; chú trọng vấn đề bảo mật, quản lý chặt chẽ hệ thống an ninh mạng và dữ liệu điện tử. Bố trí các thiết bị quay phim, màn hình và tốc độ đường truyền tại địa điểm tham gia phiên tòa trực tuyến bảo đảm để thẩm phán có thể quan sát tốt cả hành vi, cử chỉ thái độ, cảm xúc của người cho lời khai. Hoạt động quay phim, ghi âm, chụp hình phiên tòa thực hiện theo quy định chung, hướng dẫn cụ thể đối với người tham dự phiên tòa theo hai phương án là (i) nghiêm cấm việc quay phim, chụp hình, ghi hình hoặc (ii) cho phép việc này với những người trực tiếp liên quan đến vụ án, trừ khi một bên trong vụ việc không đồng ý.

- **Về nhân lực tham gia tổ chức - thực hiện,** chú trọng tuyển chọn, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng các yêu cầu cả về chuyên môn và công nghệ thông tin. Khâu chuẩn bị các điều kiện cần và đủ cho xét xử trực tuyến cần phải đảm bảo nhiều yếu tố đồng bộ, ví dụ không chỉ trang bị cho hệ thống tòa án những máy móc thiết bị cần thiết, nâng cao trình độ công nghệ thông tin của thẩm phán, nhân viên tòa án mà còn mở rộng phổ cập đến công chúng, giúp họ có thể tự tin lựa chọn và dễ dàng tham gia hiệu quả vào các phiên tòa trực tuyến./.

**Tham luận 4**  
**NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO**  
**NGUỒN THẨM PHÁN, KIỂM SÁT VIÊN, LUẬT SƯ ĐÁP ỨNG ĐÒI**  
**HỎI CỦA XÉT XỬ TRỰC TUYẾN**

*TS. Lê Thị Thúy Nga<sup>24</sup>*

1. Tổ chức phiên tòa trực tuyến nói riêng, tổ tụng trực tuyến nói chung là nhu cầu, xu hướng tất yếu trong hoạt động tư pháp. Điều này được lý giải từ yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tư pháp, yêu cầu hội nhập quốc tế và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư và từ khả năng đáp ứng của những điều kiện thực tế trong giai đoạn hiện nay để đảm bảo tính khả thi của tổ tụng trực tuyến. Từ đầu năm 2020 đến nay, đại dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra (Covid -19) diễn biến phức tạp, nhiều biện pháp phòng chống dịch bệnh như cách ly, phong tỏa, hạn chế tụ tập đông người đã gây trở ngại đáng kể cho các hoạt động tổ tụng nói chung và việc mở phiên tòa xét xử nói riêng. Theo đó, nhiều vụ án đến hạn nhưng không thể đưa ra xét xử theo quy định; một số vụ án bị kéo dài thời hạn giải quyết do đương sự, bị can, bị cáo đang cư trú hoặc bị tạm giam ở vùng có dịch nên không thể trực tiếp tham gia phiên tòa... Có thể nói, đại dịch Covid – 19 là “cú hích” để Việt Nam quyết liệt hơn, đẩy nhanh hơn việc triển khai các hoạt động làm việc, học tập theo phương thức trực tuyến trong đó có việc tổ chức phiên tòa trực tuyến nhằm hạn chế tập trung đông người tại một phòng xử án, giảm thiểu rủi ro lây lan dịch bệnh mà vẫn giúp người dân dễ dàng tiếp cận công lý và đảm bảo các hoạt động tư pháp diễn ra bình thường, đúng thời hạn luật định. Mặc dù vậy, tổ chức phiên tòa trực tuyến không chỉ là giải pháp tình thế ứng phó với đại dịch mà còn là giải pháp lâu dài để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tư pháp, đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế. Nhiều chuyên gia đều thống nhất nhận định “*ngay cả khi không có Covid-19, các tòa án trực tuyến vẫn sẽ là làn sóng của tương lai*”<sup>25</sup> bởi những lợi ích của mô hình này trong việc tạo điều kiện cho người dân tiếp cận công lý, tăng cường tính minh bạch trong hoạt động của Tòa án, tiết kiệm thời gian, chi phí...

Nhận thức được tính tất yếu nêu trên, ngày 12/11/2021, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 33/2021/QH15 về tổ chức phiên tòa trực tuyến. Theo đó, *phiên tòa trực tuyến là phiên tòa được tổ chức tại phòng xử án, có sử dụng các*

---

<sup>24</sup> Trưởng khoa Đào tạo chung nguồn thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư

<sup>25</sup> <https://today.law.harvard.edu/online-courts-reimagining-the-future-of-justice/>

*thiết bị điện tử kết nối với nhau thông qua môi trường mạng, cho phép bị cáo, bị hại, đương sự, người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa tại địa điểm ngoài phòng xử án do Tòa án quyết định nhưng vẫn bảo đảm trực tiếp theo dõi đầy đủ hình ảnh, âm thanh và tham gia các trình tự, thủ tục tố tụng của phiên tòa bằng lời nói, hành vi tố tụng liên tục, công khai, vào cùng một thời điểm.* Tòa án nhân dân được tổ chức phiên tòa trực tuyến để xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự, dân sự, hành chính có tình tiết, tính chất đơn giản; tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án rõ ràng, trừ các trường hợp sau đây: vụ án hình sự, dân sự, hành chính liên quan đến bí mật nhà nước; vụ án hình sự về một trong các tội xâm phạm an ninh quốc gia quy định tại Chương XIII của Bộ luật Hình sự; vụ án hình sự về một trong các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh quy định tại Chương XXVI của Bộ luật Hình sự. Có thể nói, Nghị quyết 33/2021/QH15 là bước tiến quan trọng, góp phần hiện thực hoá cam kết đến năm 2025 hoàn thành việc xây dựng và tổ chức vận hành Tòa án điện tử của Tòa án Nhân dân Tối cao Việt Nam tại Hội nghị Chánh án các nước ASEAN trong bối cảnh đa số các nước khu vực ASEAN đã thực hiện việc xây dựng Tòa án điện tử và tổ chức xét xử trực tuyến<sup>26</sup>. Trên cơ sở Nghị quyết của Quốc hội, ngày 15/12/2021, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến. Từ thời điểm Thông tư được ban hành đến nay, Toà án nhân dân các địa phương đã tổ chức một số phiên tòa trực tuyến và nhận được sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân.

Việc tổ chức phiên tòa trực tuyến nói riêng và xây dựng Toà án điện tử nói chung đặt ra những yêu cầu mới với nhiều công việc cần được triển khai một cách đồng bộ trong thời gian tới như hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan, phát triển hạ tầng số hiện đại, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin... Riêng đối với Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư – các chức danh giữ vai trò quan trọng tại phiên tòa - việc tổ chức phiên tòa trực tuyến cũng đặt ra những yêu cầu, đòi hỏi mới về kiến thức, kỹ năng trong quá trình hành nghề như: cần có hiểu biết về các quy định liên quan tới phiên tòa trực tuyến như phạm vi, cách thức tổ chức, cách thức tham gia phiên tòa...; cần có kỹ năng sử dụng các ứng dụng công nghệ ở mức độ nhất định để điều hành và tham gia phiên tòa trực tuyến; cần có kỹ năng xử lý tình huống phát sinh trên môi trường trực tuyến (ví dụ: xử lý trong trường hợp có những trục trặc về kỹ thuật, đường truyền; xử lý

---

<sup>26</sup> Phan Thảo, Trình Quốc hội ban hành Nghị quyết về tổ chức phiên tòa trực tuyến, <https://www.sggp.org.vn/trinh-quoc-hoi-ban-hanh-nghi-quyet-ve-to-chuc-phiên-toa-truc-tuyen-770445.html>, truy cập 7/4/2022

trường hợp việc truyền tải thông tin gặp khó khăn, trường hợp người tham gia tố tụng ở điểm cầu thành phần vi phạm quy định, nội quy phiên toà...); cần có những kỹ năng mềm cần thiết để đảm bảo sự tương tác phù hợp trong bối cảnh tương tác trực tuyến có hạn chế nhất định so với trực tiếp; cần những lưu ý, điều chỉnh sao cho hình ảnh, giọng nói của bản thân phù hợp nhất trên môi trường trực tuyến. Có thể khẳng định việc tổ chức phiên toà trực tuyến nói riêng và tố tụng trực tuyến nói chung sẽ làm thay đổi cách thức tư duy tổ chức công việc với sự hỗ trợ của các thiết bị công nghệ từ đó có những đòi hỏi mới về kiến thức, kỹ năng và tâm thế của những người hành nghề luật như Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư.

2. Sự tác động của việc tổ chức phiên toà trực tuyến tới hoạt động hành nghề của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư đã đặt ra yêu cầu đổi mới hoạt động đào tạo các chức danh này với mục tiêu học viên sau đào tạo có đầy đủ kiến thức, kỹ năng cần thiết thích ứng với việc tiến hành và tham gia tố tụng trên môi trường trực tuyến. Chánh án Tòa án nhân dân tối cao Nguyễn Hoà Bình đã xác định một trong những nhiệm vụ cần triển khai trong thời gian tới để xây dựng thành công Tòa án điện tử là: *“Thẩm phán, cán bộ Tòa án phải được đào tạo lại để nhận thức đầy đủ về Tòa án điện tử và thay đổi thói quen làm việc từ môi trường truyền thống sang môi trường không gian mạng. Nền tảng số của Tòa án điện tử phải trở thành nền tảng làm việc chung của toàn hệ thống với gần 800 Tòa án; cán bộ Tòa án không vào nền tảng này sẽ không làm việc được”*<sup>27</sup>.

Đối với cơ sở đào tạo, việc xác định những yêu cầu, giải pháp đổi mới hoạt động đào tạo đáp ứng yêu cầu của phiên toà trực tuyến cần được đặt trong tầm nhìn tổng thể về những yêu cầu, giải pháp đổi mới hoạt động đào tạo trong bối cảnh Tòa án điện tử (mà phiên toà trực tuyến là bước đi đầu tiên) và trong xu thế tất yếu rằng các hoạt động nghề nghiệp của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư sẽ có nhiều thay đổi trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tác động mạnh mẽ tới nghề luật<sup>28</sup>. Những yêu cầu của việc tổ chức phiên toà

---

<sup>27</sup>PGS.TS Nguyễn Hoà Bình, Xây dựng tòa án điện tử - một nhiệm vụ quan trọng của chiến lược cải cách tư pháp, <https://tapchitoaan.vn/bai-viet/phap-luat/xay-dung-toa-an-dien-tu-mot-nhiem-vu-quan-trong-cua-chien-luoc-cai-cach-tu-phap5767.html>, truy cập ngày 14/4/2022

<sup>28</sup>Theo các chuyên gia của Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF), trong khi có những nghề mà nguy cơ mất việc làm rất cao như công nhân nhà máy (44%); nhân viên thu ngân (40%); tài xế taxi (20%); nhân viên chăm sóc khách hàng (18%); phi công (16%) thì nguy cơ bị thay thế bởi robot đối với nghề luật sư chỉ là 3%. Mặc dù vậy, nghề luật không thể đứng ngoài ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Mới đây, ở Hoa Kỳ, một AI (trí tuệ nhân tạo) đã chiến thắng 20 luật sư hàng đầu của nước Mỹ trong việc phát hiện những sai sót của hợp đồng. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng đặt ra nhiều vấn đề mới như làm nảy sinh những vấn đề chưa được pháp luật hiện hành điều chỉnh, thay đổi cách thức tư duy tổ chức công việc tại tòa án với sự hỗ trợ của các thiết bị công nghệ. Như vậy, trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, sẽ có những đòi hỏi mới về kiến thức, kỹ năng và tâm thế của người hành nghề luật. (Xem thêm: TS Nguyễn Xuân Thu - TS Lê Thị Thúy Nga, Chuyên

trực tuyến và trong tương lai gần là sự phát triển của Toà án điện tử đối với hoạt động đào tạo Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư được thể hiện rõ nét ở những khía cạnh sau:

***Thứ nhất, yêu cầu đối với nội dung đào tạo.***

Nội dung đào tạo là một trong những thành tố chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của tổ tụng trực tuyến. Những thay đổi về nội dung và phương thức hành nghề của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong xét xử trực tuyến đòi hỏi nội dung chương trình đào tạo cần được điều chỉnh để cập nhật những thay đổi, nắm bắt những xu thế của thực tiễn. Theo đó, cần rà soát, sửa đổi bổ sung nội dung đào tạo theo hướng:

*(i) Bổ sung vào chương trình đào tạo chung nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư, chương trình đào tạo nghề luật sư, chương trình đào tạo luật sư thương mại quốc tế một số chuyên đề/toạ đàm giới thiệu về xu hướng của nghề luật trong cách mạng công nghiệp 4.0, về việc xét xử trực tuyến, xây dựng Toà án điện tử. Cụ thể là:*

- Bổ sung chuyên đề/toạ đàm về Tác động của cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với nghề luật trên thế giới và tại Việt Nam. Nội dung toạ đàm tập trung vào xu thế của hoạt động nghề luật trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư; những thay đổi trong nội dung và phương thức hành nghề khi ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ vào quá trình hành nghề.

- Bổ sung chuyên đề về xét xử trực tuyến, Toà án điện tử. Nội dung chuyên đề tập trung vào một số vấn đề chính: (i) bối cảnh, tính tất yếu của xét xử trực tuyến và toà án điện tử; (ii) kinh nghiệm quốc tế về xét xử trực tuyến và toà án điện tử; (iii) các quy định, hướng dẫn về phiên toà trực tuyến ở Việt Nam; giới thiệu phần mềm xét xử trực tuyến; (iv) những vấn đề Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư phải lưu ý khi tiến hành tổ tụng và tham gia tổ tụng trong phiên toà trực tuyến.

Việc bổ sung các chuyên đề nêu trên giúp học viên cập nhật xu hướng hành nghề trong tương lai, cập nhật các quy định pháp luật và yêu cầu liên quan tới hoạt động hành nghề của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong bối cảnh xét xử trực tuyến giúp học viên nhận thức đầy đủ và sẵn sàng cho quá trình hành nghề sau này. Trước mắt, khi chưa thay đổi chương trình khung và chương trình chi tiết, các chuyên đề này có thể bố trí trong thời gian đào tạo dự phòng của Khoá học hoặc phối hợp với Toà án, Viện kiểm sát, tổ chức hành nghề luật sư tổ

---

*đề 10: Thực trạng hoạt động đào tạo chức danh tư pháp, giải pháp ứng dụng, điều kiện đảm bảo và lộ trình thực hiện đáp ứng yêu cầu CMCN 4.0, Đề tài NCKH cấp Bộ Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực ngành tư pháp trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư)*

chức tọa đàm, trao đổi trong thời gian học viên đi kiến tập, thực tập. Về lâu dài, khi sửa đổi chương trình đào tạo, cần xây dựng nội dung đào tạo về xét xử trực tuyến trong chương trình ở cả phần cơ bản và phần chuyên sâu (tự chọn).

(ii) *Bổ sung nội dung đào tạo kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong phiên tòa trực tuyến trong phần kỹ năng cơ bản của chương trình đào tạo*

- Bổ sung nội dung đào tạo kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư khi chuẩn bị tiến hành tố tụng/tham gia tố tụng tại phiên tòa trực tuyến. Công tác chuẩn bị tổ chức phiên tòa trực tuyến có những điểm khác biệt so với phiên tòa truyền thống và Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư cần được đào tạo để nắm bắt và thực hiện các công việc này. Cụ thể đối với từng chức danh các công việc, kỹ năng cơ bản cần thiết như sau:

Đối với Thẩm phán: Đánh giá vụ án có thuộc hay không thuộc trường hợp được tổ chức phiên tòa trực tuyến quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội; đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, kỹ thuật có đáp ứng yêu cầu để mở phiên tòa trực tuyến; thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát có thẩm quyền thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử có ý kiến về việc mở phiên tòa trực tuyến; chạy thử, đánh giá các điểm cầu thành phần đảm bảo đúng theo quy định và đảm bảo việc kết nối giữa các điểm cầu; lưu ý việc ghi rõ phiên tòa trực tuyến trong quyết định đưa vụ án ra xét xử; chuẩn bị các tài liệu, chứng cứ cần thiết ở định dạng phù hợp và phương án trình chiếu tại phiên tòa nếu cần thiết, kiểm tra việc mời thành viên tham gia phòng xử án trực tuyến...

Đối với Kiểm sát viên: Đánh giá vụ án có thuộc hay không thuộc trường hợp được tổ chức phiên tòa trực tuyến quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội, các điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật để trả lời Tòa án về việc mở phiên tòa trực tuyến, có cần cử người tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần hay không, chuẩn bị các tài liệu, chứng cứ cần thiết ở định dạng phù hợp và phương án trình chiếu tại phiên tòa nếu cần thiết...

Đối với Luật sư: Nắm bắt thông tin về việc phiên tòa được xét xử trực tuyến; trao đổi với thân chủ về việc xét xử trực tuyến để thân chủ nắm được và sẵn sàng khi tham gia phiên tòa, chuẩn bị các tài liệu, chứng cứ cần thiết ở định dạng phù hợp và phương án trình chiếu tại phiên tòa nếu cần thiết...

- Bổ sung nội dung đào tạo kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư tại phiên tòa sơ thẩm/phúc thẩm trực tuyến tập trung vào những điểm khác

biệt so với phiên toà trực tiếp như: các thao tác/xác thực để tham gia phiên toà trực tuyến; các thao tác điều hành phiên toà của Chủ tọa phiên toà trên ứng dụng xét xử trực tuyến như điều khiển thiết bị camera, âm thanh; cách thức xử lý các tình huống trong quá trình xét xử tại phiên toà; việc số hoá và trình chiếu tài liệu, chứng cứ trực tuyến tại phiên toà...

Trước mắt, các nội dung nêu trên nên được thống nhất trong các buổi họp chuyên môn để giảng viên đưa vào nội dung giảng dạy lý thuyết và tình huống của bài học Chuẩn bị xét xử sơ thẩm và Phiên toà sơ thẩm. Trong tương lai, khi chỉnh sửa các chương trình đào tạo có thể thiết kế riêng buổi học tình huống về Kỹ năng chuẩn bị phiên toà trực tuyến và Kỹ năng tại phiên toà trực tuyến trong các bài học này.

### *(iii) Bổ sung các buổi diễn án trực tuyến*

Trong số các buổi diễn án của chương trình đào tạo, đối với mỗi loại án hình sự, dân sự, hành chính có thể sắp xếp 01 buổi diễn án trực tuyến được tổ chức theo đúng quy định về tổ chức phiên toà trực tuyến. Trong thời gian dịch bệnh Covid – 19 vừa qua, Học viện Tư pháp đã tổ chức nhiều buổi diễn án trực tuyến. Đây là nền tảng, kinh nghiệm quan trọng để tiếp nối việc diễn án trực tuyến ngay cả khi dịch bệnh đã được kiểm soát trên cơ sở bám sát các quy định về phiên toà trực tuyến từ lựa chọn vụ án, tổ chức các điểm cầu, phương thức kết nối giữa các điểm cầu... Khi nhận xét những buổi diễn án này, ngoài nhận xét chung như đối với các buổi diễn án trực tiếp, giảng viên tập trung nhận xét về việc tổ chức phiên toà trực tuyến có đúng quy định hay không; kỹ năng điều hành phiên toà trực tuyến của Thẩm phán Chủ tọa phiên toà, kỹ năng của Kiểm sát viên, Luật sư có phù hợp và đạt hiệu quả tốt trong môi trường trực tuyến hay không...

### *(iv) Bổ sung hoạt động thực tập, kiến tập về phiên toà trực tuyến*

Đưa nội dung tìm hiểu, quan sát, thực hành tiên hành tổ tụng và tham gia tổ tụng trực tuyến vào phần thực tập, kiến tập. Có thể phối hợp với một số Tòa án để học viên tham gia, quan sát các phiên toà trực tuyến sau đó có sự hướng dẫn, rút kinh nghiệm của Thẩm phán đã trực tiếp xét xử hoặc giảng viên hướng dẫn.

### ***Thứ hai, yêu cầu đối với đội ngũ giảng viên***

Trong dòng chảy của công nghệ, vai trò của người thầy sẽ có nhiều thay đổi. “Người thầy giờ đây không còn độc quyền về mặt tri thức, nhưng phải nhận

*lãnh vai trò tổ chức, hướng dẫn sinh viên tiếp nhận tri thức*”<sup>29</sup>. Để thích ứng với những thay đổi, về lâu dài, đội ngũ giảng viên đào tạo các chức danh tư pháp cần được tiếp tục phát triển theo hướng tăng cường kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm thực tế hành nghề; tăng cường khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Với yêu cầu của việc tổ chức phiên toà trực tuyến, đội ngũ giảng viên (cả giảng viên thỉnh giảng và giảng viên cơ hữu) cần trang bị cho mình kiến thức thực tiễn về phương thức tố tụng mới mẻ này. Đối với giảng viên thỉnh giảng, Học viện Tư pháp cần tăng cường mời các giảng viên là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư đã trực tiếp tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng trong các phiên toà trực tuyến tới giảng dạy, chia sẻ kinh nghiệm thực tế. Đối với giảng viên cơ hữu, việc bám sát thực tiễn xét xử trực tuyến qua việc theo dõi các phiên toà trực tuyến, đọc các tài liệu liên quan, trao đổi, học hỏi từ các Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư đang hành nghề là những việc làm cần thiết để giảng viên cơ hữu tự trang bị kiến thức, kỹ năng cho bản thân.

### ***Thứ ba, yêu cầu đối với hệ thống giáo trình, tài liệu giảng dạy và học tập***

Các nội dung liên quan tới phiên toà trực tuyến cần được cập nhật vào các giáo trình về Kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong chương trình đào tạo chung nguồn thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư, chương trình đào tạo nghề luật sư và chương trình đào tạo luật sư thương mại quốc tế. Theo đó, cần sửa đổi, bổ sung vào các Giáo trình nội dung về kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư khi chuẩn bị phiên toà và tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng tại phiên toà trực tuyến. Bên cạnh đó, hệ thống tài liệu liên quan tới các chủ đề học tập, trong đó có chủ đề về phiên toà trực tuyến, toà án điện tử nên được mở rộng, đa dạng hoá không chỉ dừng ở giáo trình, chương trình môn học, hồ sơ tình huống mà còn gồm các tài liệu khác như các tài liệu hội thảo, các bài báo, video phiên toà, cảm nang của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư... Việc số hoá các tài liệu và sắp xếp, lưu trữ theo chủ đề trên thư viện điện tử sẽ rất hữu ích cho việc tìm kiếm, truy cập của giảng viên và học viên. Đây sẽ là nguồn tài nguyên giáo dục trực tuyến, là một trong những điều kiện để phát triển chương trình đào tạo theo hướng tăng cường năng lực tự học của học viên theo đúng định hướng phát triển chương trình mà Học viện Tư pháp đang theo đuổi.

### ***Thứ tư, yêu cầu về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ***

Đào tạo các kỹ năng làm việc của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trên môi trường trực tuyến nói chung và trong phiên toà trực tuyến nói riêng không

---

<sup>29</sup> Người thầy trong thời đại cách mạng 4.0, <https://giaoducthoidai.vn/giao-duc/nguoi-thay-trong-thoi-dai-40-3907061-b.html>, truy cập 15/3/2022

thể tách rời những nền tảng công nghệ được sử dụng cho các hoạt động trực tuyến đó. Nói cách khác, học viên cần được rèn luyện các kỹ năng này trong môi trường, điều kiện trực tuyến với các thiết bị, chương trình phần mềm tương tự như thiết bị, chương trình sử dụng trong thực tiễn tư pháp.

Để phát triển Tòa án điện tử, một trong những nhiệm vụ của Tòa án nhân dân tối cao là xây dựng Đề án trang bị cơ sở vật chất cho Tòa án điện tử. Nội dung chủ yếu của Đề án là nhằm trang bị: 1- Hạ tầng kỹ thuật số bao gồm các thiết bị số đầu cuối, đường truyền tốc độ cao ổn định, trung tâm lưu trữ dữ liệu lớn và trung tâm điều hành; 2- Các nền tảng số vận hành Tòa án và “Trợ lý ảo” ứng dụng trí tuệ nhân tạo tương ứng với từng nhiệm vụ, hoạt động của Tòa án; 3- Chương trình đào tạo cho quản lý, vận hành và ứng dụng Tòa án điện tử. Hiện nay, Tòa án nhân dân tối cao đã đưa vào sử dụng “Trợ lý ảo”, để cung cấp các dịch vụ thông minh hỗ trợ thẩm phán. “Trợ lý ảo” đóng vai trò như một thư ký riêng, được lập trình am hiểu pháp luật và chuyên môn, nghiệp vụ của tòa án, làm việc 24/24 và luôn bên cạnh thẩm phán, giao tiếp với thẩm phán bằng ngôn ngữ nói hoặc chữ viết thông qua điện thoại di động, máy tính cá nhân nên rất tiện ích, giúp thẩm phán giải quyết công việc một cách nhanh chóng. “Trợ lý ảo” được kỳ vọng là điểm sáng của nền tư pháp trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và là công cụ giúp việc đắc lực cho thẩm phán<sup>30</sup>.

Từ thực tiễn nêu trên, để đáp ứng yêu cầu của việc tổ chức phiên tòa trực tuyến và sự phát triển của Tòa án điện tử, Học viện Tư pháp cần tiếp tục tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin như máy tính, đường truyền, các phần mềm tương ứng đồng thời tìm kiếm cơ hội phối hợp với một số Tòa án tổ chức các buổi học, thực hành xét xử trực tuyến cho học viên. Về lâu dài, có thể trang bị hệ thống phần mềm xét xử trực tuyến, trợ lý ảo... mô phỏng hệ thống của Tòa án để học viên học tập, thực hành trong quá trình đào tạo tại nhà trường.

**3. Xét xử trực tuyến “là một xu hướng phát triển không thể đảo ngược trong thời đại cuộc cách mạng công nghệ 4.0”<sup>31</sup>.** Trong bối cảnh đó, việc đánh giá tác động của xét xử trực tuyến nói riêng và phát triển tòa án điện tử nói chung đối với hoạt động đào tạo Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư là công việc cần thiết. Những nội dung được đề cập trong bài viết này là hình dung bước đầu

---

<sup>30</sup> Nguyễn Hoà Bình, Xây dựng Tòa án điện tử, một nhiệm vụ quan trọng của chiến lược cải cách tư pháp, [https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/media-story/-/asset\\_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/xay-dung-toa-an-dien-tu-mot-nhiem-vu-quan-trong-cua-chien-luoc-cai-cach-tu-phap](https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/xay-dung-toa-an-dien-tu-mot-nhiem-vu-quan-trong-cua-chien-luoc-cai-cach-tu-phap)

<sup>31</sup> Nguyễn Hòa Bình, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Bài phát biểu tại Hội nghị quốc tế “Hoàn thiện hệ thống tư pháp trước những thách thức hiện nay” được tổ chức tại Bangkok, Thái Lan, nhằm trao đổi kinh nghiệm, tăng cường hợp tác về tòa án và tư pháp của các nước trong khu vực Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, 12-14/9/2018.

của tác giả về yêu cầu đặt ra cho các thành tố trong hoạt động đào tạo Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư tại Học viện Tư pháp nhằm đáp ứng yêu cầu xét xử trực tuyến trong thực tiễn tư pháp. Chúng tôi cho rằng những yêu cầu, giải pháp này không nên dừng lại ở những sửa đổi nhỏ lẻ mà nên được đặt trong tổng thể giải pháp đổi mới hoạt động đào tạo nghề luật đáp ứng yêu cầu “chuyển đổi số” mạnh mẽ của hoạt động hành nghề luật trong thời gian sắp tới.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Tiến Đạt, Nguyễn Thị Bích Thảo, Trần Thị Trinh, *Tòa án trực tuyến và quyền xét xử công bằng: kinh nghiệm quốc tế và triển ở Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 20 (444), tháng 10/2021).

2. Ngô Minh Tín - Võ Thị Thanh Hòa, *Mô hình tòa án trực tuyến tại Trung Quốc - kinh nghiệm cho Việt Nam*, Nguồn: Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử, 26/11/2020.

3. Võ Minh Kỳ, Nguyễn Phương Anh, *Xu hướng xét xử trực tuyến ở Hoa Kỳ, Singapore, Trung Quốc và gợi mở cho Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 19 (443), tháng 10/2021).

4. Học viện Tòa án, Tài liệu Tọa đàm “Chia sẻ kinh nghiệm của Hoa Kỳ về xét xử trực tuyến và Tòa án điện tử” do Học viện Tòa án, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp với Đại sứ quán Hoa Kỳ tổ chức ngày 15/12/2021 tại Hà Nội.

5. Nguyễn Thị Hồng Anh, Nguyễn Vũ Trang Nhung, Tô Hoàng Yên Ni, *Xét xử trực tuyến: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam*, <https://tapchitoaan.vn/bai-viet/nguyen-cuu/xet-xu-truc-tuyen-kinh-nghiem-quoc-te-va-bai-hoc-cho-viet-nam5907.html>, 04/3/2022.

6. Hải Thư, *Xu thế mở phiên tòa online ở nhiều quốc gia*, (theo *Remote Court, Xinghua, Legaldialy, Supreme Courts of China*). <https://vnexpress.net/xu-the-mo-phien-toa-online-o-nhieu-quoc-gia-4351213.html>, 04/9/2021.

7. Hoàng Linh, *Xét xử trực tuyến ở các nước diễn ra như thế nào?*, <https://zingnews.vn/xet-xu-truc-tuyen-o-cac-nuoc-dien-ra-nhu-the-nao-post1264152.html>, 18/9/2021.

8. Thanh Tùng, *Kinh nghiệm của một số quốc gia về tổ chức phiên tòa trực tuyến*, <https://tapchitoaan.vn/bai-viet/phap-luat-the-gioi/kinh-nghiem-cua-mot-so-quoc-gia-ve-to-chuc-phien-toa-truc-tuyen5495.html>, 10/12/2021.

9. *Xu thế mở phiên tòa online ở nhiều quốc gia*, <https://vnexpress.net/xu-the-mo-phien-toa-online-o-nhieu-quoc-gia-4351213.html>, 04/9/2021. Hải Thư (Theo *Remote Court, Xinghua, Legaldialy, Supreme Courts of China*)

10. Trần Minh, *Phiên tòa trực tuyến - xu hướng toàn cầu về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xét xử của Tòa án, thích ứng với yêu cầu phòng chống dịch bệnh*, <https://dbndnghean.vn/phien-toa-truc-tuyen-xu-huong-toan-cau-ve-ung-dung-cong-nghe-thong-tin-trong-hoat-dong-xet-xu-cua-toa-an-thich-ung-voi-yeu-cau-phong-chong-dich-benh-3057.htm>, 21/11/2021.

11. *Bạn có thể xem các phiên tòa xét xử tại Tòa án Trung Quốc trên Internet ngay bây giờ*, <https://vi.chinajusticeobserver.com/a/you-can-watch-trials-in-chinese-courts-on-the-internet-now,CN,20/2018/XNUMX>.

12. Quốc Đạt, *Tòa án Mỹ xét xử trực tuyến trong Covid-19*, <https://vnexpress.net/toa-an-my-xet-xu-truc-tuyen-trong-covid-19-4077694.html>, 31/3/2020, theo *Wall Street Journal*).

13. Mai Đình, *Chia sẻ kinh nghiệm của Hoa Kỳ về xét xử trực tuyến và Tòa án điện tử*, <https://congly.vn/chia-se-kinh-nghiem-cua-hoa-ky-ve-xet-xu-truc-tuyen-va-toa-an-dien-tu-200841.html>, | 15/12/2021.

14. Lê Thanh Hoàn, *Vương quốc Anh: Xét xử trực tuyến là một phần của cải cách tư pháp*, <https://daibieunhandan.vn/toa-an-quoc-gia-tren-the-gioi-xet-xu-truc-tuyen-trong-thoi-ky-covid19>.

15. <https://today.law.harvard.edu/online-courts-reimagining-the-future-of-justice/>

16. Phan Thảo, *Trình Quốc hội ban hành Nghị quyết về tổ chức phiên tòa trực tuyến*, Phan Thảo, *Trình Quốc hội ban hành Nghị quyết về tổ chức phiên tòa trực tuyến*, <https://www.sggp.org.vn/trinh-quoc-hoi-ban-hanh-nghi-quyet-ve-to-chuc-phiên-toa-truc-tuyen-770445.html>, truy cập 7/4/2022

17. PGS.TS Nguyễn Hoà Bình, *Xây dựng tòa án điện tử - một nhiệm vụ quan trọng của chiến lược cải cách tư pháp*, <https://tapchitoaan.vn/bai-viet/phap-luat/xay-dung-toa-an-dien-tu-mot-nhiem-vu-quan-trong-cua-chien-luoc-cai-cach-tu-phap5767.html>, truy cập 14/4/2022

18. Người thầy trong thời đại cách mạng 4.0, <https://giaoducthoidai.vn/giao-duc/nguoi-thay-trong-thoi-dai-40-3907061-b.html>, truy cập 15/3/2022

19. Nguyễn Hòa Bình, *Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Bài phát biểu tại Hội nghị quốc tế “Hoàn thiện hệ thống tư pháp trước những thách thức hiện nay”* được tổ chức tại Bangkok, Thái Lan, nhằm trao đổi kinh nghiệm, tăng cường hợp tác về tòa án và tư pháp của các nước trong khu vực Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, 12-14/9/2018.

**QUỐC HỘI**

-----

Nghị quyết số:  
33/2021/QH15

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

*Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2021*

**NGHỊ QUYẾT  
VỀ TỔ CHỨC PHIÊN TÒA TRỰC TUYẾN**

**QUỐC HỘI**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13;*

*Căn cứ Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13;*

*Căn cứ Luật Tố tụng hành chính số 93/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 55/2019/QH14;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 63/2020/QH14;*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phiên tòa trực tuyến**

1. Tòa án nhân dân được tổ chức phiên tòa trực tuyến để xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự, dân sự, hành chính có tình tiết, tính chất đơn giản; tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án rõ ràng, trừ các trường hợp sau đây:

- a) Vụ án hình sự, dân sự, hành chính liên quan đến bí mật nhà nước;
- b) Vụ án hình sự về một trong các tội xâm phạm an ninh quốc gia quy định tại Chương XIII của Bộ luật Hình sự;
- c) Vụ án hình sự về một trong các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh quy định tại Chương XXVI của Bộ luật Hình sự.

2. Phiên tòa trực tuyến là phiên tòa được tổ chức tại phòng xử án, có sử dụng các thiết bị điện tử kết nối với nhau thông qua môi trường mạng, cho phép bị cáo, bị hại, đương sự, người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa tại địa điểm ngoài phòng xử án do Tòa án quyết định nhưng vẫn bảo đảm trực tiếp theo

đổi đầy đủ hình ảnh, âm thanh và tham gia các trình tự, thủ tục tố tụng của phiên tòa bằng lời nói, hành vi tố tụng liên tục, công khai, vào cùng một thời điểm.

3. Việc tổ chức phiên tòa trực tuyến phải tuân thủ các quy định của pháp luật; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng và các điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật; bảo đảm sự tôn nghiêm của phiên tòa.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Chánh án Tòa án nhân dân tối cao theo thẩm quyền ban hành hoặc chủ trì, phối hợp với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và thủ trưởng các cơ quan khác có liên quan ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết này.

2. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này. Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm báo cáo Quốc hội việc thực hiện Nghị quyết này trong báo cáo công tác hằng năm.

3. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Tư pháp, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

*Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 12 tháng 11 năm 2021.*

**CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**

**(Đã ký)**

**Vương Đình Huệ**

*Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2021*

Số: 05/2021/TTLT-TANDTC-  
VKSNDTC-BCA-BQP-BTP

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH  
QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH TỔ CHỨC PHIÊN  
TÒA TRỰC TUYẾN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân ngày 24 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 27 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 12 tháng 11 năm 2021;*

*Căn cứ Bộ luật Tố tụng dân sự ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Tố tụng hành chính ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội khóa XV;*

*Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tư pháp liên tịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến.*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Thông tư liên tịch này quy định chi tiết và hướng dẫn việc xem xét, quyết định mở phiên tòa trực tuyến; yêu cầu đối với phiên tòa trực tuyến; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong việc tổ chức phiên tòa trực tuyến; chuẩn bị phiên tòa trực tuyến; phiên tòa trực tuyến.

2. Thông tư liên tịch này áp dụng đối với cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến phiên tòa trực tuyến.

## **Điều 2. Từ ngữ được sử dụng trong Thông tư liên tịch**

1. *Điểm cầu trung tâm* là không gian tổ chức phiên tòa xét xử vụ án tại trụ sở Tòa án hoặc địa điểm do Tòa án lựa chọn, được tổ chức theo quy định tại Thông tư số 01/2017/TT-TANDTC ngày 28/7/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về phòng xử án, có sự tham gia của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật và bảo đảm các yêu cầu về trang thiết bị công nghệ hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến.

2. *Điểm cầu thành phần* là không gian tổ chức phiên tòa xét xử vụ án do Tòa án tổ chức hoặc chấp nhận, có sự tham gia của các chủ thể và được tổ chức theo quy định của Thông tư liên tịch này.

3. *Các chủ thể* tham gia tố tụng là bị cáo; người bào chữa; bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại; đương sự; người tham gia tố tụng khác; cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ; cảnh sát hỗ trợ tư pháp.

## **Điều 3. Xem xét, quyết định mở phiên tòa trực tuyến**

1. Đối với vụ án giải quyết theo thủ tục thông thường thì trong thời hạn chậm nhất 07 ngày, trước khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán được phân công chủ tọa phiên tòa phải xem xét giải quyết như sau:

a) Đánh giá vụ án có thuộc hay không thuộc trường hợp được tổ chức phiên tòa trực tuyến quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội;

b) Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, kỹ thuật theo quy định tại Điều 4, Điều 5 của Thông tư liên tịch này;

c) Đối với vụ án hình sự thì phải thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát có thẩm quyền thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử có ý kiến về việc mở phiên tòa trực tuyến;

d) Đối với vụ án hình sự, dân sự, hành chính mà có đương sự, bị hại tham gia tố tụng nhận là đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý và không đủ điều kiện kỹ thuật, công nghệ tham gia phiên tòa trực tuyến, thì Tòa án giải thích cho đương sự, bị hại biết họ có quyền đề nghị Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước xem xét, thụ lý vụ việc và hỗ trợ việc tham gia phiên tòa trực tuyến đồng thời thông báo cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước biết để liên hệ.

2. Đối với vụ án giải quyết theo thủ tục rút gọn, thì trong thời hạn chậm nhất 02 ngày, trước khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán được phân công chủ tọa phiên tòa phải xem xét giải quyết như sau:

a) Đánh giá vụ án có thuộc hoặc không thuộc trường hợp được tổ chức phiên tòa trực tuyến quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội;

b) Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, kỹ thuật theo quy định tại Điều 4, Điều 5 của Thông tư liên tịch này;

c) Đối với vụ án hình sự thì phải thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát có thẩm quyền thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử có ý kiến về việc mở phiên tòa trực tuyến.

3. Việc mở phiên tòa trực tuyến phải được ghi rõ trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử về điểm cầu trung tâm và số lượng điểm cầu thành phần.

#### **Điều 4. Yêu cầu đối với các điểm cầu**

1. Phòng xử án tại điểm cầu trung tâm được tổ chức theo quy định tại Thông tư số 01/2017/TT-TANDTC ngày 28/7/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về phòng xử án và bảo đảm một số yêu cầu cụ thể như sau:

a) Phòng xử án được trang bị hệ thống trực tuyến bao gồm trang thiết bị điện tử, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin riêng biệt với trang thiết bị công nghệ thông tin thông thường khác của Tòa án.

b) Phòng xử án trang bị các thiết bị phục vụ phiên tòa trực tuyến như sau: Hệ thống chiếu sáng; hệ thống đường truyền và thiết bị mạng; hệ thống âm thanh (loa, micro, tăng âm, bộ trộn âm thanh); thiết bị hiển thị hình ảnh tại điểm cầu trung tâm và các điểm cầu thành phần phiên tòa trực tuyến; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình, phần mềm truyền hình trực tuyến; thiết bị camera ghi hình toàn bộ diễn biến phiên tòa; thiết bị lưu trữ dữ liệu; máy chiếu vật thể dùng để trình chiếu tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa; thiết bị lưu điện.

2. Phiên tòa trực tuyến chỉ được kết nối tối đa không quá 03 điểm cầu thành phần và phải bảo đảm các yêu cầu sau đây:

a) Đối với phiên tòa dân sự, hành chính phải bảo đảm không gian tại điểm cầu lịch sự, nghiêm túc, yên tĩnh; ánh sáng phù hợp không gian, tránh ngược sáng, màu sắc phản cảm; bảo đảm hình ảnh, không gian xung quanh người tham gia được hiển thị đầy đủ trên màn hình trình chiếu; các thiết bị điện tử phù hợp bảo đảm việc truyền âm thanh và hình ảnh tại phiên tòa được thực hiện rõ nét, không gián đoạn;

b) Đối với phiên tòa hình sự mà có đương sự không tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần đặt tại cơ sở giam giữ hoặc điểm cầu trung tâm thì điểm cầu thành phần mà đương sự đó tham gia phải bảo đảm các yêu cầu quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;

c) Đối với phiên tòa hình sự mà điểm cầu thành phần đặt tại cơ sở giam giữ thì phải bảo đảm các yêu cầu quy định tại điểm a khoản 2 Điều này; bố trí quốc huy và bục khai báo cho bị cáo bảo đảm phù hợp với quy định Thông tư số 01/2017/TT-TANDTC ngày 28/7/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về phòng xử án. Trường hợp có người tham gia tố tụng khác thì phải bố trí vị trí phù hợp, nhưng phải bảo đảm trang nghiêm, an toàn. Đối với bị cáo là người dưới 18 tuổi thì việc bố trí vị trí cho bị cáo, người đại diện, người bào chữa phải phù hợp với quy định về phòng xử án và giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa gia đình và người chưa thành niên.

#### **Điều 5. Yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ**

1. Yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, vận hành và quản lý hệ thống tổ chức phiên tòa trực tuyến phải bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu theo quy định của Tòa án nhân dân tối cao trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, vận hành và quản lý hệ thống phiên tòa trực tuyến tại cơ sở giam giữ phải bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu theo quy định của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

## **Chương II**

### **CHUẨN BỊ PHIÊN TÒA TRỰC TUYẾN**

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Viện kiểm sát trong việc tổ chức phiên tòa trực tuyến**

Trong thời hạn 03 ngày đối với vụ án giải quyết theo thủ tục thông thường, 01 ngày đối với vụ án giải quyết theo thủ tục rút gọn, kể từ ngày nhận được thông báo của Tòa án quy định tại điểm c khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 3 của Thông tư liên tịch này, Viện kiểm sát phải có văn bản trả lời về việc mở phiên tòa trực tuyến và giải quyết như sau:

1. Trường hợp Viện kiểm sát đồng ý mở phiên tòa trực tuyến mà xét thấy cần thiết phải cử người tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần thì phải ghi rõ họ và tên của người được cử. Kiểm sát viên được cử tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần giúp việc cho Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại điểm cầu trung tâm;

2. Trường hợp Viện kiểm sát không đồng ý mở phiên tòa trực tuyến thì phiên tòa được tổ chức theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của cơ sở giam giữ trong việc tổ chức phiên tòa trực tuyến**

1. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử mà cơ sở giam giữ xét thấy không thể trích xuất bị cáo đến địa điểm do Tòa án quyết định thì phải có văn bản đề nghị Tòa án cho phép tổ chức điểm cầu thành phần tại cơ sở giam giữ của mình. Văn bản đề nghị phải nêu rõ lý do không thể trích xuất bị cáo đến địa điểm do Tòa án quyết định.

Nếu Tòa án chấp nhận việc tổ chức điểm cầu thành phần tại cơ sở giam giữ thì thông báo cho Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử biết về việc thay địa điểm tổ chức điểm cầu thành phần. Trường hợp triệu tập người tham gia tố tụng tại điểm cầu này thì gửi lại giấy triệu tập ghi rõ địa điểm phiên tòa.

2. Phối hợp với Tòa án bố trí điểm cầu thành phần tại cơ sở giam giữ.

### **Điều 8. Trách nhiệm của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trong việc tổ chức phiên tòa trực tuyến**

1. Trường hợp vụ án hình sự, dân sự, hành chính có đương sự, bị hại là đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý và có yêu cầu trợ giúp pháp lý thì Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước phải bảo đảm điều kiện kỹ thuật, công nghệ, không gian tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Thông tư liên tịch này và có văn bản đề nghị Tòa án cho phép tổ chức điểm cầu thành phần do mình bố trí.

2. Văn bản đề nghị Tòa án cho phép tổ chức điểm cầu thành phần do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước bố trí phải được gửi ngay cho Tòa án sau khi có đề nghị của đương sự, bị hại.

3. Phối hợp với Tòa án bố trí điểm cầu thành phần tại điểm cầu do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước bố trí.

### **Điều 9. Triệu tập tham gia phiên tòa trực tuyến**

1. Tòa án triệu tập người tham gia tố tụng tham gia phiên tòa trong đó ghi rõ điểm cầu mà họ tham gia.

2. Đối với người tham gia tố tụng được triệu tập tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần, giấy triệu tập phải ghi rõ yêu cầu khi tham gia phiên tòa theo quy định tại Điều 11 của Thông tư liên tịch này.

## **Chương III**

### **PHIÊN TÒA TRỰC TUYẾN**

#### **Điều 10. Thành phần tham gia**

1. Tại điểm cầu trung tâm, thành phần tham gia bắt buộc gồm Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên được phân công giải quyết vụ án.

Đương sự, bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự; người bào chữa, người tham gia tố tụng khác (nếu có) tham gia tại điểm cầu trung tâm nếu họ lựa chọn hoặc Tòa án triệu tập.

Trường hợp phiên tòa được tổ chức công khai thì Tòa án có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện cần thiết để cá nhân, cơ quan, tổ chức tham dự phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tại điểm cầu thành phần:

a) Đối với vụ án hình sự mà điểm cầu thành phần được đặt tại cơ sở giam giữ thì thành phần tham gia gồm: bị cáo, người bào chữa; người phiên dịch, cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ và Kiểm sát viên, công chức khác thuộc Viện kiểm sát (nếu có). Trường hợp bị cáo là người dưới 18 tuổi thì bố trí người đại diện hợp pháp của họ tham gia tại điểm cầu này, trừ trường hợp họ đề nghị tham gia tại điểm cầu trung tâm.

Trường hợp điểm cầu thành phần đặt tại trụ sở Tòa án khác thì thành phần tham gia gồm: bị cáo, bị hại, đương sự; người tham gia tố tụng khác; công chức Tòa án nơi đặt điểm cầu thành phần hỗ trợ tổ chức phiên tòa; Kiểm sát viên, công chức khác thuộc Viện kiểm sát (nếu có); cán bộ, sỹ quan, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ; cảnh sát hỗ trợ tư pháp (nếu thấy cần thiết);

b) Đối với vụ án hình sự, dân sự, hành chính mà điểm cầu thành phần được đặt tại nơi đương sự hoặc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước lựa chọn được Tòa án chấp nhận thì thành phần tham gia gồm: người tham gia tố tụng, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự (nếu có).

3. Đối với vụ án có người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự thì họ tham gia phiên tòa tại một trong các điểm cầu mà Tòa án đã bố trí hoặc chấp nhận.

Trường hợp người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự không thể tham gia phiên tòa tại một trong các điểm cầu mà Tòa án đã bố trí hoặc chấp nhận thì phải có văn bản đề nghị Tòa án cho phép tham gia phiên tòa tại điểm cầu mình tự bố trí. Điểm cầu thành phần của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự phải bảo đảm theo quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Thông tư liên tịch này.

Người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự được quyền trao đổi với bị cáo, bị hại, đương sự khi được chủ tọa phiên tòa đồng ý.

## **Điều 11. Yêu cầu khi tham gia phiên tòa trực tuyến**

1. Tuân thủ quy định nội quy phòng xử án.
2. Luôn để thiết bị điện tử ở trạng thái mở camera và bật âm thanh micro; khi được yêu cầu thì mới phát biểu.
3. Không được tạo các tạp âm khác trong khi thiết bị điện tử đang để chế độ mở tiếng, gây ảnh hưởng đến phiên tòa.
4. Người tham gia phiên tòa phải mặc trang phục nghiêm chỉnh; không đứng dậy hay rời đi trong thời gian xét xử khi chưa được chủ tọa phiên tòa cho phép; không chụp ảnh, ghi âm, ghi hình, ghi hình có âm thanh, phát tán tài liệu hoặc phát tán thông tin tài khoản đăng nhập vào hệ thống xét xử trực tuyến, phát trực tiếp phiên tòa trên không gian mạng.
5. Đương sự, bị hại, người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, bị hại tham gia phiên tòa trực tuyến phải xuất trình một trong các giấy tờ tùy thân (như chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu, thẻ luật sư, thẻ trợ giúp viên pháp lý) để đối chiếu.

Trường hợp đương sự ủy quyền cho người khác tham gia tố tụng thì người được ủy quyền còn phải xuất trình văn bản ủy quyền.

## **Điều 12. Phối hợp chuẩn bị phiên tòa trực tuyến**

1. Chậm nhất 01 ngày trước khi diễn ra phiên tòa trực tuyến, Tòa án phải kiểm tra, chuẩn bị điều kiện về hoạt động kết nối thử thành công giữa điểm cầu trung tâm với các điểm cầu thành phần.

Chậm nhất 01 giờ trước khi diễn ra phiên tòa trực tuyến, điểm cầu trung tâm phải tổ chức kết nối xong với các điểm cầu thành phần bảo đảm các điểm cầu đều nhìn thấy hình ảnh và nghe rõ âm thanh của nhau; các chức năng bật/tắt âm thanh đặt ở chế độ sẵn sàng hoạt động.

Trường hợp điểm cầu thành phần được tổ chức tại trụ sở Tòa án khác hoặc cơ sở giam giữ thì Tòa án thụ lý giải quyết vụ án chủ động, phối hợp với các cơ quan này trong việc cung cấp tài khoản, mật khẩu để kết nối với hệ thống trực tuyến tại điểm cầu trung tâm.

2. Đối với vụ án hình sự, dân sự, hành chính mà điểm cầu thành phần đặt tại nơi đương sự hoặc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước lựa chọn được Tòa án chấp nhận thì Tòa án thụ lý giải quyết vụ án chủ động yêu cầu người tham gia tố tụng hoặc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước phối hợp kiểm tra kỹ thuật, chất lượng tín hiệu hình ảnh, âm thanh của hệ thống trực tuyến và kết nối xong chậm nhất 01 giờ trước khi diễn ra phiên tòa trực tuyến.

## **Điều 13. Trình tự, thủ tục tố tụng tại phiên tòa trực tuyến**

1. Trình tự, thủ tục phiên tòa trực tuyến thực hiện như phiên tòa thông thường theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính.

2. Một số yêu cầu cần thực hiện tại phiên tòa trực tuyến như sau:

a) Tòa án kiểm tra căn cước của những người tham gia phiên tòa thông qua so sánh trực tuyến các giấy tờ tùy thân hoặc thông qua hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đối với phiên tòa xét xử vụ án hình sự tại điểm cầu thành phần thì công chức Tòa án hoặc cán bộ, chiến sĩ thuộc cơ sở giam giữ hỗ trợ phiên tòa phải kiểm tra sự có mặt của những người được triệu tập và thông báo cho Thư ký phiên tòa;

b) Khi khai mạc, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa phải phổ biến thêm việc xét xử trực tuyến vẫn đảm bảo các trình tự, thủ tục tố tụng; các quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, bị hại, đương sự vẫn được thực hiện theo quy định pháp luật tố tụng;

c) Trường hợp người tham gia tố tụng tại điểm cầu thành phần cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ thì thực hiện như sau:

Đối với vụ án hình sự thì Thẩm phán chủ tọa phiên tòa tiếp nhận tài liệu, chứng cứ theo hình thức dữ liệu điện tử. Yêu cầu công chức Tòa án hoặc cán bộ, chiến sĩ thuộc cơ sở giam giữ hỗ trợ thực hiện sao chụp và trình chiếu tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa cho Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên tại điểm cầu trung tâm xem xét, quyết định. Công chức Tòa án hoặc cán bộ, chiến sĩ thuộc cơ sở giam giữ tiếp nhận tài liệu, chứng cứ và lập biên bản theo quy định tại Điều 133 và Điều 305 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi kết thúc phiên tòa phải chuyển ngay biên bản kèm tài liệu, chứng cứ cho Thẩm phán chủ tọa phiên tòa.

Đối với vụ án dân sự, vụ án hành chính thì người tham gia tố tụng tự sao chụp theo hình thức dữ liệu điện tử và gửi cho Hội đồng xét xử. Việc giao nộp chứng cứ, tài liệu thực hiện theo quy định tại Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 83 của Luật Tố tụng hành chính.

Chủ tọa phiên tòa phải công bố (trừ trường hợp tài liệu, chứng cứ liên quan đến bí mật nhà nước, thuần phong, mỹ tục của dân tộc, bảo vệ người dưới 18 tuổi hoặc để giữ bí mật đời tư theo yêu cầu chính đáng của đương sự), xem xét, đánh giá các tài liệu, chứng cứ này sau khi nhận được bản sao chụp tài liệu, chứng cứ;

d) Phiên tòa trực tuyến phải được ghi âm, ghi hình có âm thanh dưới dạng dữ liệu điện tử;

đ) Biên bản phiên tòa tuân thủ biểu mẫu theo quy định của pháp luật tố tụng. Ghi rõ phiên tòa diễn ra tại các điểm cầu nào; ghi rõ họ, tên Kiểm sát viên, công chức Tòa án, Viện kiểm sát hoặc cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ, tại điểm cầu thành phần.

Trường hợp có người tham gia tố tụng đề nghị được xem biên bản phiên tòa thì Thư ký phiên tòa trình chiếu biên bản phiên tòa cho người đề nghị và thực hiện các thủ tục khác có liên quan (nếu có) theo quy định của pháp luật về tố tụng;

e) Bản án, quyết định của Tòa án phải tuân thủ biểu mẫu theo quy định của pháp luật tố tụng. Phần mở đầu của bản án, quyết định của Tòa án phải ghi rõ phiên tòa diễn ra tại các điểm cầu nào; ghi rõ họ, tên Kiểm sát viên, công chức Tòa án, Viện kiểm sát hoặc cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ, tại điểm cầu thành phần.

3. Xác định tư cách tham gia tố tụng của người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần như sau:

a) Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, Thẩm tra viên là người tiến hành tố tụng;

b) Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ hoặc công chức khác thuộc Tòa án, Viện kiểm sát là người tham gia tố tụng khác.

#### **Điều 14. Xử lý tình huống xảy ra tại phiên tòa**

1. Trường hợp trước khi diễn ra phiên tòa hoặc trong quá trình diễn ra phiên tòa trực tuyến mà hệ thống trực tuyến bị gián đoạn do lỗi kết nối đường truyền, mất điện hoặc sự cố khác làm phiên tòa không thể tiếp tục được thì Hội đồng xét xử ra quyết định tạm ngừng phiên tòa. Công chức Tòa án hoặc cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ thông báo quyết định tạm ngừng phiên tòa cho những người tham gia tại điểm cầu thành phần.

Trường hợp đến ngày mở lại phiên tòa mà vẫn không thể tổ chức được thì Tòa án ra quyết định hoãn phiên tòa. Tòa án xem xét, quyết định việc mở lại phiên tòa theo hình thức trực tuyến hoặc theo hình thức thông thường theo quy định của pháp luật.

2. Đối với vụ án hình sự tại phiên tòa người tham gia tố tụng đưa thêm vật chứng, tài liệu ra xem xét có thể dẫn đến thay đổi tội danh, thêm tội danh, thêm đối tượng, phải trưng cầu giám định... mà tại phiên tòa không thể bổ sung thêm chứng cứ thì Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa.

Nếu vụ án thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung thì không hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định tại khoản 6 Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 15. Hiệu lực thi hành**

Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2022.

#### **Điều 16. Tổ chức thực hiện**

1. Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch này.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư liên tịch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp để có hướng dẫn kịp thời./.

**KT. CHÁNH ÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**  
**PHÓ CHÁNH ÁN**  
(Đã ký)

Nguyễn Văn Du

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN**  
**THỨ TRƯỞNG**  
(Đã ký)

Trung tướng Nguyễn Duy Ngọc

**KT. VIỆN TRƯỞNG**  
**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**  
**PHÓ VIỆN TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**  
(Đã ký)

Nguyễn Huy Tiến

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG**  
**THỨ TRƯỞNG**  
(Đã ký)

Thượng tướng Lê Huy Vịnh

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**  
**THỨ TRƯỞNG**  
(Đã ký)

Đặng Hoàng Oanh

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Ban Chỉ đạo CCTPTU;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ (02 bản);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Công an;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tư pháp;
- Các TAND và TAQS;
- Các Thẩm phán TANDTC và các đơn vị thuộc TANDTC;
- Cổng thông tin điện tử của các Bộ, ngành: TANDTC, VKSNDTC, BCA, BQP, BTP;
- Lưu: VT (TANDTC, VKSNDTC, BCA, BQP, BTP).